KẾ HOẠCH GIÁO DỤC HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

Thời gian thực hiện: 4 tuần từ 9/10-3/11/2023

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **Phạ m vi thực hiện** | **Địa điểm tổ**  **chức** | **CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN"** | | |
| **Nhán h 1** | **Nhán h 2-3** | **Nhán h 4** |
| **Tôi là ai** | **Cơ thể tôi** | **Tôi cần gì để lớn lên** |
| 1 | **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | |  |  |
| 2 | Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. | Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục | Bài 2: (Hô hấp/ Tay/ Lưng, bụng/ Chân/ Bật) | Khối | Sân chơi | TDS | TDS | TDS |
| 3 | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi kiễng gót liên tục 3m | Đi kiễng gót liên tục 3m | Tiết học "Đi kiễng gót" | lớp | Lớp học | HĐH |  |  |
| 4 | Kiểm soát được vận động đi liên tục trong đường có 3-4 điểm zíc zắc không chệch ra ngoài | Đi thay đổi hướng theo 3-4 điểm zic zắc | Tiết học "Đi thay đổi hướng theo đường zíc zắc" | lớp | Lớp học |  | HĐH |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **Phạ m vi thực hiện** | **Địa điểm tổ**  **chức** | **CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN"** | | |
| **Nhán h 1** | **Nhán h 2-3** | **Nhán h 4** |
| **Tôi là ai** | **Cơ thể tôi** | **Tôi cần gì để lớn**  **lên** |
| 5 | Kiểm soát được vận động chạy liên tục trong đường rộng 50cm, có 3-4 điểm zíc zắc không chệch  ra ngoài | Chạy thay đổi hướng theo 3-4 điểm zic zắc | Tiết học "Chạy thay đổi hướng theo đường zíc zắc" | lớp | Lớp học |  | HĐH |  |
| 6 | Bò chui qua cổng (cao 40cm, rộng 40cm) không chạm cổng | Bò chui qua cổng (cao 40cm, rộng 40cm) | Tiết học "Bò chui qua cổng" | lớp | Lớp học |  |  | HĐH |
| 6 | Thực hiện được vận động gập, đan ngón tay vào nhau | Co duỗi các ngón tay, đan các ngón tay vào nhau | Co duỗi các ngón tay, đan các ngón tay vào nhau | Khối | Lớp học | HĐN T | HĐN T | HĐN T |
| 5 | Vẽ được hình tròn theo mẫu | Vẽ hình tròn theo mẫu | Tiết học: "Vẽ được hình tròn theo  mẫu" | Khối | Lớp  học |  |  | HĐG |
| 7 | Biết tự cài, cởi cúc to | Cài - cởi cúc, kéo khóa phéc mơ tuya, xâu - luồn - buộc dây | Hướng dẫn trẻ cài khuy áo | Khối | Lớp học |  | HĐC | HĐC |
| 8 | Biết được tên một số món ăn quen thuộc hàng ngày, sẵn có tại địa phương | Thao tác cơ bản trong chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản | Thao tác cơ bản trong chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản | Khối | Lớp học |  | VS- AN |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **Phạ m vi thực hiện** | **Địa điểm tổ**  **chức** | **CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN"** | | |
| **Nhán h 1** | **Nhán h 2-3** | **Nhán h 4** |
| **Tôi là ai** | **Cơ thể tôi** | **Tôi cần gì để lớn**  **lên** |
| 13 | Bước đầu làm quen với các thao  tác rửa tay bằng xà phòng. Biết rửa tay với sự giúp đỡ của người lớn | Rèn luyện kỹ năng rửa tay bằng xà phòng | Dạy trẻ kỹ năng rửa tay bằng xà phòng | Khối | Lớp học | VS- AN |  |  |
| 15 | Bước đầu làm quen với các thao tác lau mặt. Biết lau mặt với sự giúp đỡ của người lớn | Rèn luyện kỹ năng lau mặt | Rèn luyện kỹ năng lau mặt | Khối | Lớp học |  | VS- AN | VS- AN |
| 13 | Biết súc miệng bằng nước muối | Rèn luyện kỹ năng đánh răng | Rèn luyện kĩ năng xúc miệng  bằng nước muối | Khối | Lớp  học | VS-  AN |  |  |
| 8 | Biết thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân | Ý thức vệ sinh cá nhân | Ý thức vệ sinh cá nhân | Khối | Lớp học |  |  | VS- AN |
| 17 | Biết tự xúc ăn và sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách. | Nội quy khu vực vệ sinh | Dạy trẻ cách cầm bát, cầm thìa | Khối | Lớp học |  | VS- AN |  |
| 10 | Có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở | Ăn từ tốn, nhai kỹ, không đùa nghịch trong lúc ăn, không vừa nhai vừa nói, biết nhặt cơm rơi vào đĩa | Ăn từ tốn, nhai kỹ, không đùa nghịch trong lúc ăn, không vừa nhai vừa nói, biết nhặt cơm rơi vào đĩa | Khối | Lớp học |  | VS- AN | VS- AN |
| 12 | Biết chọn thực phẩm sạch, tươi ngon có lợi cho sức khỏe | Một số bệnh liên quan đến ăn uống | Một số bệnh liên quan đến ăn uống | Khối | Lớp học |  | VS- AN | VS- AN |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **Phạ m vi thực hiện** | **Địa điểm tổ**  **chức** | **CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN"** | | |
| **Nhán h 1** | **Nhán h 2-3** | **Nhán h 4** |
| **Tôi là ai** | **Cơ thể tôi** | **Tôi cần gì để lớn**  **lên** |
| 12 | Biết chấp nhận và thực hiện được một số hành vi tốt trong vệ sinh phòng bệnh khi được nhắc nhở | Ích lợi và cách sử dụng trang phục phù hợp thời tiết | Ích lợi và cách sử dụng trang phục phù hợp thời tiết | Khối | Lớp học | VS- AN |  | VS- AN |
| 18 | Đi vệ sinh đúng nơi quy định | Đi vệ sinh đúng nơi quy định | Khối | Lớp  học |  | VS-  AN |  |
| 13 | Có khả năng nhận biết trang phục theo thời tiết. Bước đầu tập mặc quần áo | Nhận biết trang phục theo thời tiết.  Bước đầu tập mặc quần áo | Dạy trẻ kĩ năng tự mặc quần áo | Khối | Lớp học |  | VS- AN | VS- AN |
| 10 | Có khả năng nhận biết một số biểu hiện khi ốm. Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu | Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản | Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản | khối | Lớp học | VS- AN |  |  |
| 14 | Nhận ra và biết tránh nơi nguy hiểm khi được nhắc nhở | Một số khu vực nguy hiểm  Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân | Một số khu vực nguy hiểm | khối | Ngoài nhà  trường |  | HĐN T | HĐN T |
| 21 | Biết tránh và không làm một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở phù hợp độ tuổi | Không tự lấy thuốc uống | khối | Ngoài  nhà  trường | VS- AN |  |  |
| 12 | Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân | khối | Ngoài nhà  trường |  | HĐC | HĐC |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **Phạ m vi thực hiện** | **Địa điểm tổ**  **chức** | **CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN"** | | |
| **Nhán h 1** | **Nhán h 2-3** | **Nhán h 4** |
| **Tôi là ai** | **Cơ thể tôi** | **Tôi cần gì để lớn**  **lên** |
| 13 | **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | |  |  |  |  |  |
| 37 | Biết sử dụng đúng giác quan, phối hợp các giác quan để xem xét, tìm hiểu đặc điểm của đối tượng (nhìn, nghe, ngửi, sờ…để nhận ra đặc  điểm nổi bật của đối tượng) | Các giác quan và chức năng của các giác quan | Tiết học "Tìm hiểu đôi bàn tay" | lớp | Lớp  học |  | HĐH |  |
| Tiết học "Tìm hiểu đôi bàn chân" | lớp | Lớp học |  | HĐH |  |
| Tiết học "Tìm hiểu miệng xinh" | lớp | Lớp  học |  |  | HĐH |
| 38 | Biết một số bộ phận của cơ thể và chức năng của chúng | Một số bộ phận cơ thể và chức năng của chúng | Trò chuyện về các bộ phận trên cơ thể và chức năng của chúng | lớp | Lớp học |  | HĐC |  |
| 39 | Trải nghiệm: Cảm giác của đôi bàn chân | lớp | Sân chơi |  | HĐN T |  |
| 40 | Thí nghiệm: Cảm nhận nhiệt độ nóng lạnh của đôi bàn tay | lớp | Sân chơi |  | HĐN T |  |
| 24 | Biết một số đặc điểm nổi bật và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc | Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi | Cho trẻ dọn dẹp đồ dùng, đồ chơi | lớp | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC |
| 26 | HĐCMĐ: Quan sát các ngôi nhà  xem ngôi nhà nào cao hơn - thấp hơn | lớp | Sân chơi |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **Phạ m vi thực hiện** | **Địa điểm tổ**  **chức** | **CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN"** | | |
| **Nhán h 1** | **Nhán h 2-3** | **Nhán h 4** |
| **Tôi là ai** | **Cơ thể tôi** | **Tôi cần gì để lớn**  **lên** |
| 33 | Biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây, hoa, quả quen thuộc  Biết một số hiện tượng ảnh hưởng của nó đến sức khỏe, sinh hoạt của trẻ | Đặc điểm, ích lợi, tâc hại, quá trình phát triển và điều kiện sống, cách chăm sóc và bảo vệ cây | HĐCMĐ: Quan sát vườn rau muống. | lớp | Sân chơi |  |  | HĐN T |
| 23 | HĐCMĐ: Quan sát cây rau cải | lớp | Sân  chơi |  |  | HĐN  T |
| 31 | HĐCMĐ: Quan sát bồn hoa đồng  hồ | lớp | Sân  chơi | HĐN  T |  |  |
| 34 | HĐCMĐ: Quan sát cây sấu | lớp | Sân  chơi | HĐN  T |  |  |
| 34 | HĐCMĐ: Quan sát bồn hoa lớp B2 | lớp | Sân chơi |  |  | HĐN T |
| 32 | HĐCM Đ: Cây nhãn | lớp | Sân  chơi |  | HĐN  T |  |
| 39 | Thói quen hành vi vệ sinh | HĐCMĐ: Nhặt lá cây, vệ sinh sân trường | lớp | Sân chơi | HĐN T | HĐN T | HĐN T |
| 39 | QSCMĐ: Thời tiết mùa thu | lớp | Lớp  học |  | HĐN  T |  |
| 51 | Nhận biết được phía trên - phía dưới - phía trước - phái sau, tay phải - tay trái của bản thân | Nhận biết phía trên - phía dưới - phía trước - phái sau, tay phải - tay trái của bản thân | Tiết học " Nhận biết tay phải, tay  trái" | lớp | Lớp  học |  |  | HĐH |
| Tiết học: "Nhận biết phía trước- phía sau của bản thân" | lớp | Lớp học | HĐH |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **Phạ m vi thực hiện** | **Địa điểm tổ**  **chức** | **CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN"** | | |
| **Nhán h 1** | **Nhán h 2-3** | **Nhán h 4** |
| **Tôi là ai** | **Cơ thể tôi** | **Tôi cần gì để lớn**  **lên** |
| 52 | Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi | Bé tự giới thiệu về bản thân | Nhận biết bạn trai, bạn gái | lớp | Lớp  Lhọớcp |  | HĐG |  |
| 53 | HĐCMĐ: Quan sát bạn trai | lớp | học | HĐN  T |  |  |
| 54 | HĐCMĐ: Quan sát bạn gái | lớp | Lớp  học | HĐN  T |  |  |
| 55 | Cho trẻ tự giới thiệu về bản thân mình | lớp | Lớp học | HĐC |  |  |
| 56 | Nói được tên trường/lớp, tên và công việc của cô giáo lớp mình khi được hỏi, trò chuyện  Nói được tên các bạn, đồ dùng đồ chơi của lớp, các hoạt động của trẻ ở trường khi được hỏi,  trò chuyện | Đặc điểm nổi bật của trường/lớp mầm non; công việc của các cô bác trong trường  Họ tên, đặc điểm, sở thích của các bạn, các hoạt động của trẻ ở trường | - HĐCMĐ: Quan sát khu bếp nấu ăn. | lớp | Sân chơi |  |  | HĐN T |
| 57 | HĐCMĐ: Quan sát khu thể chất | lớp | Lớp  học |  | HĐN  T |  |
| 58 | HĐCMĐ: Quan sát khu chợ quê. | lớp | Lớp  học |  | HĐN  T |  |
| 59 | Họ tên, đặc điểm, sở thích của các bạn, các hoạt động của trẻ ở trường | khối | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC |
| 22 | **III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | |  |  |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **Phạ m vi thực hiện** | **Địa điểm tổ**  **chức** | **CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN"** | | |
| **Nhán h 1** | **Nhán h 2-3** | **Nhán h 4** |
| **Tôi là ai** | **Cơ thể tôi** | **Tôi cần gì để lớn**  **lên** |
| 23 | Có khả năng nghe hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản | Nghe hiểu và làm theo các hướng dẫn trong hoạt động cá nhân và tập thể (được 3-4 yêu cầu liên tiếp) | Nghe hiểu và làm theo các hướng dẫn trong hoạt động cá nhân và tập thể (được 3-4 yêu  cầu liên tiếp) | khối | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC |
| 38 | Có khả năng nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng trong giao tiếp | Nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp | Nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp | khối | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC |
| 24 | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Tiết học "kể chuyện cho trẻ nghe: "Mỗi người một việc" | lớp | Lớp học |  | HĐH |  |
| Tiết học "kể chuyện cho trẻ nghe  : Gấu con bị sâu răng | lớp | Lớp học |  |  | HĐH |
| Kể chuyện cho trẻ nghe : Câu chuyện Mỗi người một việc | lớp | Lớp học |  | HĐC |  |
| Cho trẻ làm quen câu chuyện “Gấu con bị sâu răng” | lớp | Lớp học |  |  | HĐC |
| Cho trẻ làm quen câu chuyện:  "Gấu con bị sâu răng" | lớp | Lớp  học |  | HĐC |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **Phạ m vi thực hiện** | **Địa điểm tổ**  **chức** | **CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN"** | | |
| **Nhán h 1** | **Nhán h 2-3** | **Nhán h 4** |
| **Tôi là ai** | **Cơ thể tôi** | **Tôi cần gì để lớn**  **lên** |
| 25 | Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề  thực hiện | khối | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC |
| 27 | Kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim | Miêu tả sự việc có nhiều tình tiết theo trình tự với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng  thái,.. của nhân vật | Miêu tả sự việc có nhiều tình tiết theo trình tự với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng  thái,.. của nhân vật | khối | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC |
| 28 | Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè | Đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi | Tiết học :Dạy trẻ đọc thuộc thơ  "Cái lưỡi" | lớp | Lớp  học |  | HĐH |  |
| Tiết học :Dạy trẻ đọc thuộc đồng dao: " Vươn vai" | lớp | Lớp học | HĐH |  |  |
| Ôn đồng dao "Vươn vai" | lớp | Lớp  Lhọớcp | HĐC |  |  |
| Ôn thơ: "Cái lưỡi" | lớp | học |  | HĐC |  |
| 44 | Kể lại chuyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn | Kể lại chuyện/ sự việc đã được nghe theo trình tự | Kể lại chuyện/ sự việc đã được nghe theo trình tự | khối | Lớp học | HĐG |  |  |
| 53 | Biết nói đủ nghe, không nói lí nhí | Nói đủ nghe không nói lí nhí | Nói đủ nghe không nói lí nhí | khối | Lớp học |  | ĐTT | ĐTT |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **Phạ m vi thực hiện** | **Địa điểm tổ**  **chức** | **CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN"** | | |
| **Nhán h 1** | **Nhán h 2-3** | **Nhán h 4** |
| **Tôi là ai** | **Cơ thể tôi** | **Tôi cần gì để lớn**  **lên** |
| 57 | Biết cầm sách đúng chiều và mở sách, xem tranh và "đọc" truyện. | Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Giữ gìn và bảo vệ sách | Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Giữ gìn và bảo vệ sách | khối | Lớp học | HĐG | HĐG |  |
| 57 | Có khả năng nhận biết một số kí hiệu thông thường, gần gũi | Làm quen với một số kí hiệu thông thường ở gia đình, trường lớp | Hướng dẫn nhận biết kí hiệu khăn mặt, ca cốc | khối | Lớp học |  | VS- AN |  |
| 33 | **IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI** | | |  |  |  |  |  |
| 59 | Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân | Một số thông tin quan trọng về bản thân và gia đình | Kỹ năng tự tin giới thiệu bản thân | khối | Lớp học | HĐC |  | HĐC |
| Thể hiện được cảm xúc, sự vui sướng, phấn khởi của bản thân | Thể hiện được cảm xúc, sự vui sướng, phấn khởi của bản thân | Tiết học: "Mừng sinh nhật bé" | lớp | Lớp học |  | HĐH |  |
| 54 | Nói được điều bé thích, không thích | Sở thích, khả năng của bản thân | Dạy bé nói điều bé thích không thích | khối | Lớp học |  | HĐC | HĐC |
| 60 | Mạnh dạn tham gia vào các hoạt | Kể về bản thân thông qua những | Kể về bản thân thông qua những câu hỏi gợi mở của cô | khối | Lớp học | HĐC | HĐC |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **Phạ m vi thực hiện** | **Địa điểm tổ**  **chức** | **CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN"** | | |
| **Nhán h 1** | **Nhán h 2-3** | **Nhán h 4** |
| **Tôi là ai** | **Cơ thể tôi** | **Tôi cần gì để lớn**  **lên** |
| 74 | động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi | câu hỏi gợi mở của cô | Trò chuyện về những món ăn bé  thích | lớp | Lớp  học |  |  | HĐC |
| 75 | Trò chuyện về sở thích của bé | lớp | Lớp  học |  |  | HĐC |
| 34 | Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao | Thực hiện công việc theo sự phân công và giám sát của cô giáo | Xếp dọn đồ dùng đồ chơi | khối | Lớp  học | HĐC |  | HĐC |
| 50 | Đi tất/ găng tay | khối | Lớp  học |  | HĐC |  |
| 62 | Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng phù hợp độ tuổi | Thực hiện một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: Dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, | Thực hiện một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: Dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ | khối | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG |
| 52 | Biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ | Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận. | Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận. | khối | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
| 80 | Có khả năng nhận biết hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" | HĐC:Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" | Tiết học: "Không đi theo và nhận quà của người lạ" | lớp | Lớp học | HĐH |  |  |
| 38 | **V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | | |  |  |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **Phạ m vi thực hiện** | **Địa điểm tổ**  **chức** | **CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN"** | | |
| **Nhán h 1** | **Nhán h 2-3** | **Nhán h 4** |
| **Tôi là ai** | **Cơ thể tôi** | **Tôi cần gì để lớn**  **lên** |
| 39 | Chăm chú lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng  dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | khối | Lớp học |  | ĐTT |  |
| 42 | Biết hát tự nhên, hát được theo giai điệụ bài hát quen thuộc | Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát | Tiết học : Dạy trẻ hát "Đôi mắt  xinh" | lớp | Lớp  học |  | HĐH |  |
| Liên hoan văn nghệ cuối tuần | lớp | Lớp  học |  | HĐC | HĐC |
| Nghe hát: "Mời bạn ăn" | lớp | Lớp  Lhọớcp |  |  | HĐC |
| Cho trẻ nghe hát "Tình bạn thân" | lớp | Lhọớcp | HĐC |  |  |
| Cho trẻ nghe hát: "Cái mũi"  Ôn bài hát "Đôi mắt xinh" | lớp | Lhọớcp |  | HĐC |  |
| lớp | học |  | HĐC |  |
| 43 | Có khả năng vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa) | Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc / Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách | Tiết học : Dạy vận động múa "Tay thơm tay ngoan" | lớp | Lớp học | HĐH |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **Phạ m vi thực hiện** | **Địa điểm tổ**  **chức** | **CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN"** | | |
| **Nhán h 1** | **Nhán h 2-3** | **Nhán h 4** |
| **Tôi là ai** | **Cơ thể tôi** | **Tôi cần gì để lớn**  **lên** |
| 68 | Biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý  Biết sử dụng một số kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản | Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm  Phối hợp các kĩ năng xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản | Tiết học: in bàn tay | lớp | Lớp học |  |  | HĐH |
| 86 | Tiết học: Dán trang phục bạn trai,  bạn gái | lớp | Lớp  học |  | HĐH |  |
| 87 | Tiết học: Trang trí hộp quà tặng bạn | lớp | Lớp học |  | HĐH |  |
| 63 | Biết và gọi tên màu sắc cơ bản (màu nước) | Pha trộn màu nước | Pha trộn màu nước | khối | Lớp học | HĐG |  |  |
|  | | **Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề** | |  |  | **34** | **52** | **39** |
| Trong đó: - Đón trả trẻ | |  |  | 1 | 3 | 2 |
| - Thể dục sáng | |  |  | 1 | 1 | 1 |
| - Hoạt động góc | |  |  | 4 | 3 | 2 |
| - Hoạt động ngoài trời | |  |  | 6 | 9 | 7 |
| - Vệ sinh - ăn ngủ | |  |  | 5 | 8 | 6 |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Mạng nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **Phạ m vi thực hiện** | **Địa điểm tổ**  **chức** | **CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN"** | | |
| **Nhán h 1** | **Nhán h 2-3** | **Nhán h 4** |
| **Tôi là ai** | **Cơ thể tôi** | **Tôi cần gì để lớn**  **lên** |
|  | | - Hoạt động chiều | |  |  | 12 | 18 | 16 |
| - Thăm quan dã ngoại | |  |  | 0 | 0 | 0 |
| - Lễ hội | |  |  | 0 | 0 | 0 |
| **- Hoạt động học** | |  |  | **5** | **10** | **5** |
| *Chia ra : + Giờ thể chất* | |  |  | *1* | *2* | *1* |
| *+ Giờ nhận thức* | |  |  | *1* | *2* | *2* |
| *+ Giờ ngôn ngữ* | |  |  | *1* | *2* | *1* |
| *+ Giờ TC-KNXH* | |  |  | *1* | *1* | *0* |
| *+ Giờ thẩm mỹ* | |  |  | *1* | *3* | *1* |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| Bé giới thiệu bản thân | 1 | Từ 9/10 đến 13/10/2023 | Nguyễn Thị Ngà |  |
| Cơ thể tôi | 2 | Từ 16/10 đến 27/10/2023 | Nguyễn Thị Ngà |  |
| Cùng bé cao lớn | 1 | Từ 30/10 đến 03/11/2023 | Nguyễn Thị Ngà |  |

**III. CHUẨN BỊ**

|  | **Nhánh: “Bé giới thiệu bản thân”** | **Nhánh: “Cơ thể tôi "** | **Nhánh: “Cùng bé cao lớn”** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Giáo viên** | - Lập kế hoạch hoạt động theo các lĩnh vực phát triển có nội dung chủ đề phù hợp với độ tuổi và nhận thức của trẻ.  - Thiết kế môi trường hoạt động giáo dục theo chủ đề nhánh.  - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, đồ chơi cho trẻ hoạt động.  - Sắp xếp, trang trí các góc chơi  - Soạn giáo án trước khi lên lớp 1 tuần.  - Làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề.  - Sưu tầm tranh ảnh, nguyên vật liệu có sẵn và các loại phế phẩm để làm đồ dùng đồ chơi.  - Tuyên truyền với phụ huynh về kế hoạch chủ đề, thường xuyên trao đổi với phụ huynh về cách vệ sinh cho trẻ để phòng chống dịch bệnh. | - Xây dựng kế hoạch theo 5 lĩnh vực phát triển phù hợp với chủ đề độ tuổi, kế hoạch linh động sáng tạo luôn lấy trẻ làm trung tâm.  - Thiết kế môi trường hoạt động giáo dục theo chủ đề nhánh.  - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, đồ chơi cho trẻ hoạt động.  - Sắp xếp đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị trong lớp gọn gàng sạch sẽ đảm bảo an toàn cho trẻ.  - Soạn giáo án trước khi lên lớp.  - Làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề.  - Sưu tầm tranh ảnh, nguyên vật liệu có sẵn và các loại phế phẩm để làm đồ dùng đồ chơi.  - Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề, thường xuyên trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ trong ngày.  - Quan tâm đến những trẻ yếu, kém trong lớp giúp trẻ phát triển đều các lĩnh vực | - Lập kế hoạch hoạt động theo các lĩnh vực phát triển có nội dung chủ đề phù hợp với độ tuổi và nhận thức của trẻ.  - Thiết kế môi trường hoạt động giáo dục theo chủ đề nhánh.  - Xây dựng kế hoạch và duyệt kế hoạch đúng thời gian quy định.  - Sắp xếp đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị trong lớp gọn gàng sạch sẽ đảm bảo an toàn cho trẻ.  - Làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề.  - Sưu tầm tranh ảnh, nguyên vật liệu có sẵn và các loại phế phẩm để làm đồ dùng đồ chơi.  - Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề để phụ huynh cùng cô cung cấp thêm kiến thức cho trẻ. |
| **Nhà trường** | - Mua nguyên vật liệu, đồ dùng, đồ chơi để chuẩn bị cho chủ đề.  - Duyệt giáo án cho giáo viên  - Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên. | - Bổ sung nguyên vật liệu, đồ dùng, đồ chơi để chuẩn bị cho chủ đề.  - Duyệt giáo án cho giáo viên  - Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên. | - Bổ sung nguyên vật liệu, đồ dùng, đồ chơi để chuẩn bị cho chủ đề.  - Duyệt giáo án cho giáo viên  - Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên. |
| **Phụ huynh** | - Sưu tầm giúp cô một số tranh, ảnh, hoạ báo, các phế liệu để cô làm đồ dùng đồ chơi.  - Vệ sinh cho trẻ sạch sẽ gọn gàng trước khi đi học, đưa đón trẻ đúng giờ.  - Phối hợp với giáo viên trong việc thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ đặc biệt là trẻ suy dinh dưỡng, béo phì. | - Sưu tầm giúp cô một số tranh, ảnh, hoạ báo, các phế liệu để cô làm đồ dùng đồ chơi.  - Vệ sinh cho trẻ sạch sẽ gọn gàng trước khi đi học, đưa đón trẻ đúng giờ.  - Phối hợp với giáo viên trong việc thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ đặc biệt là trẻ suy dinh dưỡng, béo phì. | Sưu tầm giúp cô một số tranh, ảnh, hoạ báo, các phế liệu để cô làm đồ dùng đồ chơi.  - Vệ sinh cho trẻ sạch sẽ gọn gàng trước khi đi học, đưa đón trẻ đúng giờ.  - Phối hợp với giáo viên trong việc thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ đặc biệt là trẻ suy dinh dưỡng, béo phì. |
| **Trẻ** | - Hỗ trợ cô một số nguyên vật liệu làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề.  - Trẻ đi học đầy đủ, thường xuyên.  - Giúp cô chuẩn bị một số đồ dùng đồ chơi.  - Làm quen một số bài hát bài thơ, câu chuyện về chủ đề.  - Sưu tầm tranh ảnh, sách báo, nguyên vật liêu giúp cô. | - Trẻ cùng cô làm một số đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề.  - Trẻ đi học đầy đủ, thường xuyên.  - Giúp cô chuẩn bị một số đồ dùng đồ chơi.  - Làm quen một số bài hát bài thơ, câu chuyện về chủ đề.  - Sưu tầm tranh ảnh, sách báo, nguyên vật liêu giúp cô. | - Hỗ trợ cô một số nguyên vật liệu làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề.  - Trẻ đi học đầy đủ, thường xuyên.  - Giúp cô chuẩn bị một số đồ dùng đồ chơi  - Làm quen một số bài hát bài thơ, câu chuyện về chủ đề.  - Sưu tầm tranh ảnh, sách báo, nguyên vật liêu giúp cô. |

**IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNGTOÀN CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Hoạt động** | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | | | | | | | **Ghi chú** |
| **Thứ 2** | | **Thứ 3** | | **Thứ 4** | | **Thứ 5** | | **Thứ 6** | | **Thứ 7** |  |
| **1** | **Đón trẻ** | - Trẻ cất đồ dùng cá nhân cô đón trẻ sát khuẩn tay, nhắc trẻ đeo khẩu trang khi đi học , cho trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ trước khi đến lớp.  - Cô ân cần gần gũi và giúp trẻ mạnh dạn giao tiếp với bạn  - Giáo viên bao quát trẻ chơi tự chọn . Nhắc nhở trẻ quan tâm đến các bạn, không tranh giành, quăng ném đồ chơi.  - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển)  - Trò chuyện với trẻ về chủ đề: Bản thân | | | | | | | | | | |  |
| **2** | **Thể dục sáng** | **\*Khởi động** :  - Cho trẻ khởi động đi, chạy các kiểu: đi thường, đi nhanh, đi bằng gót chân, mũi bàn chân, đi khom người, chạy nhanh, chạy chậm… theo hiệu lệnh của cô về đội hình vòng tròn.  **\* Trọng động**:  +Tập bài tập PTC lần 1 kết hợp nhịp đếm 2l x 4n  - Lần 2 kết hợp kết hợp bài hát “Tay thơm tay ngoan”, “Đôi mắt xinh”.  + Hô hấp: Thổi nơ, thổi bóng  + Động tác 1: Hai tay lên cao hạ xuống, hai tay sang hai bên hạ xuống  + Động tác 2: Quay sang trái, sang phải, cúi người về phía trước  + Động tác 3: Co duỗi từng chân  + Động tác 4: Bật tại chỗ, Ngồi xổm đứng lên  - Trò chơi: Bóng tròn to, tung bóng, múa lân...  \* **Hồi tĩnh**: Cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh phòng 1-2 vòng | | | | | | | | | | |  |
| **3** | **Hoạt động học** | **N1**  **Bé giới thiệu bản thân** | ***Ngày:9/10/***  **PTTC**  “Đi kiễng gót liên tục 3m” | | ***Ngày:10/10***  **PTNT**  “Nhận biết trên dưới, trước sau của bản thân”  TC: Đá bóng | | ***Ngày:11/10***  **PTNN**  “Đồng dao: Vươn vai” | | ***Ngày:12/10***  **PTTM**  Vận động múa “Tay thơm tay ngoan” | | ***Ngày:13/10***  **PTTCKNXH**  “Không đi theo và nhận quà của người lạ” | ***Ngày 14/10***  **PTTC**  Nhận biết ký hiệu khăn mặt, rèn kỹ năng rửa mặt |  |
| **N2**  **Cơ thể tôi** | ***Ngày:16/10***  **PTTC**  “Chạy thay đổi hướng theo đường zich zắc” | | ***Ngày:17/10***  **PTTM**  “Dán trang phục bạn trai, bạn gái” | | ***Ngày:18/10***  **PTNT**  KPKH “Tìm hiểu về đôi bàn chân” | | ***Ngày:19/10***  **PTNN**  Dạy thơ “Cái lưỡi” | | ***Ngày:20/10***  **PTTM**  Dạy hát “Đôi mắt xinh” | ***Ngày:21/10***  **PTTM**  Rèn VĐM: “Tay thơm tay ngoan” |  |
| ***Ngày:23/10***  **PTTC**  “Đi thay đổi hướng theo đường zích zắc” | | ***Ngày:24/10***  **PTTM**  “Trang trí hộp quà tặng bạn” | | ***Ngày:25/10***  **PTNT**  KPKH “Tìm hiểu đôi bàn tay” | | ***Ngày:26/10***  **PTTCKNXH**  “Mừng sinh nhật bé” | | ***Ngày:27/10***  **PTNN**  Kể chuyện cho trẻ nghe “Mỗi người một việc” | ***Ngày:28/10***  **PTTC**  Dạy trẻ kỹ năng sử dụng đồ dùng đồ chơi an toàn |  |
| **N3**  **Cùng bé cao lớn** | ***Ngày:30/10***  **PTTC**  “Bò chui qua cổng” | | ***Ngày:31/10***  **PTNT**  “KPKH: Tìm hiểu miệng xinh” | | ***Ngày:01/11***  **PTNN**  Kể chuyện cho trẻ nghe: “Gấu con bị sâu răng” | | ***Ngày:2/11***  **PTTM**  “In bàn tay” | | ***Ngày:3/11***  **PTNT**  LQVT “Nhận biết tay phải, tay trái” | Ngày:4/11  **PTTCKNXH**  Dạy trẻ cách đeo khẩu trang đúng cách |  |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **N1**  **Bé giới thiệu bản thân** | ***Ngày:9/10***  - HĐCMĐ: Quan sát một bạn trai.  - TC: Mèo đuổi chuột  - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời. | | ***Ngày:10/10***  - HĐCMĐ: Quan sát cây sấu  TC: Rồng rắn lên mây  - Chơi tự do khu vực giáo dục thể chất | | ***Ngày:11/10***  - HĐCMĐ: Quan sát một bạn gái.  - TC: Kéo co  - Chơi tự do quanh khu vực chăm sóc các con vật. | | ***Ngày:12/10***  - HĐCMĐ: Quan sát bồn hoa đồng hồ.  TC: Xi bô khoai  - Chơi tự do khu vực góc thiên nhiên | | ***Ngày:13/10***  - HĐCMĐ: Bé nhặt lá rụng  - TC: Bịt mắt bắt dê. Chơi tự do với các đồ chơi ngoài trời. | Ngày:13/10  - HĐCMĐ: Quan sát khu thể chất  - TC: oẳn tù tỳ  - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời. |  |
| **N2**  **Cơ thể tôi** | ***Ngày:16/10***  - HĐCMĐ: Cây hoa dâm bụt  - TC: Những ngón tay nhúc nhích  - Chơi tự do khu vực thể chất. | | ***Ngày:17/10***  HĐCMĐ: QS  Khu thể chất  -TC: Nhảy lò cò  - Chơi tự do khu vườn cổ tích. | | ***Ngày:18/10***  - HĐCMĐ: Cây nhãn  -TC: Tập tầm vông  - Chơi tự do khu vực chăm sóc con vật. | | ***Ngày:19/10***  - HĐCMĐ: Quan sát thời tiết  - TC: nu na nu nống.  - Chơi tự do khu vực sân trường. | | ***Ngày:20/10***  - Thí nghiệm: Cảm nhận của đôi bàn chân khi đi lên sỏi  TC: Nhảy lò cò  - Chơi tự do khu vườn cổ tích. | ***Ngày:21/10***  - HĐCMĐ: Cây nhãn  -TC: Tập tầm vông  - Chơi tự do khu vực chăm sóc con vật |  |
|  | ***Ngày:23/10***  HĐCMĐ:Quan sát khu chợ quê  -TC: nhảy lò cò  - Chơi tự do khu vực khám phá thiên nhiên. | | ***Ngày:24/10***  - Thí nghiệm: Bàn tay cảm nhận nhiệt độ nóng lạnh.  TC: Nhảy lò cò  - Chơi tự do khu vườn cổ tích | | ***Ngày:25/10***  - HĐCMĐ: Quan sát khu thể chất  - TC: oẳn tù tỳ  - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời. | | ***Ngày:26/10***  - HĐCMĐ: Lao động tưới nước cho cây  -TC: Tập tầm vông  - Chơi tự do khu vực chăm sóc con vật.. | | ***Ngày:27/10***  - HĐCMĐ:  Nhặt lá cây , vệ sinh sân trường  -TC: Mèo đuổi chuột  - Chơi tự do khu nhà bóng. | ***Ngày:28/10***  - HĐCMĐ: Quan sát thời tiết  - TC: nu na nu nống.  - Chơi tự do khu vực sân trường. |  |
|  | **N3**  **Cùng bé cao lớn** | ***Ngày:30/10***  - HĐCMĐ: Quan sát vườn rau muống  -TC: Gieo hạt nảy mầm  - Chơi tự do góc thiên nhiên. | | ***Ngày:31/10***  - HĐCMĐ: Qs bồn hoa lớp 3B2.  -TC: chi chi chành chành - Chơi tự do ở khu chợ quê. | | ***Ngày:01/11***  - HĐCMĐ: Lao động vệ sinh sân trường  - TC: oẳn tù tỳ  - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời | | ***Ngày:02/11***  -HĐCMĐ: QS cây rau cải  -TC: Nhảy lò cò - Chơi tự do khu vườn cổ tích. | | ***Ngày:03/11***  - HĐCMĐ: Khu nấu ăn  - TC: Lộn cầu vồng  - Chơi tự do khu liên hoàn đồ chơi ngoài trời. | *Ngày:04/11*  - HĐCMĐ: Lao động vệ sinh sân trường  - TC: oẳn tù tỳ  - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | **\* Giờ ăn:**  **-** Hướng dẫn trẻ nhận biết kí hiệu và lấy và sử dụng đúng đồ dùng cá nhân  - Dạy trẻ biết tên các món ăn thông thường. Nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc tươi ngon có lợi cho sức khỏe.  - Hướng dẫn trẻ ăn không rơi vãi, không nói chuyện trong giờ ăn, biết nhặt cơm rơi, vãi bỏ vào đĩa.  - Biết mời cô, mời bạn trước khi ăn. Khuyến khích trẻ ăn hết suất.  - Quan tâm chăm sóc bữa ăn cho trẻ suy dinh dưỡng, béo phì.  **+Ngủ:**  **-** Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, đi vệ sinh trước khi đi ngủ.  - Tạo môi trường thoáng mát cho trẻ ngủ say, ngủ ngon giấc.  - Cô hát ru hoặc bật nhạc một số bài hát ru giúp trẻ nhẹ nhàng vào giấc ngủ.  **+Vệ sinh:**  - Tập thói quen tốt trong ăn ngủ vệ sinh (biết đi vệ sinh theo nhu cầu, rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh)  - Hướng dẫn trẻ thao tác lau mặt, rửa tay. Xúc miệng bằng nước muối.  - Hướng dẫn trẻ giữ vệ sinh cá nhân, vứt rác đúng nơi quy định của lớp. | | | | | | | | | | |  |
| **6** | **Hoạt động chiều** | **N1**  **Bé giới thiệu bản thân** | ***Ngày:9/10***  - Cho trẻ tự giới thiệu về bản thân mình.  - Nêu gương cuối ngày.  - Trả trẻ | | ***Ngày:10/10***  - Cho trẻ làm quen bài hát “Tình bạn thân”  - Nêu gương cuối ngày.  - Trả trẻ | | ***Ngày:11/10***  *-* Ôn đồng dao “Vươn vai”  -Nêu gương cuối ngày.  - Trả trẻ | | ***Ngày:12/10***  - Cho trẻ làm xếp gọn đồ dùng đồ chơi.  - Nêu gương cuối ngày.  - Trả trẻ | | ***Ngày:13/10***  - Liên hoan văn nghệ cuối tuần.  - Nêu gương cuối tuần.  - Trả trẻ | ***Ngày:14/10***  - Cho trẻ làm xếp gọn đồ dùng đồ chơi.  - Nêu gương cuối tuần.  - Trả trẻ |  |
| **N2**  **Cơ thể tôi** | ***Ngày:16/10***  - Trò chuyện với trẻ các bộ phận trên cơ thể và chức năng của chúng.  - Nêu gương cuối ngày.  - Trả trẻ. | | ***Ngày:17/10***  - Cho trẻ làm tập đi tất, xỏ găng tay  - Nêu gương cuối ngày.  - Trả trẻ. | | ***Ngày:18/10***- Làm quen bài thơ “Cái lưỡi”  - Nêu gương cuối ngày  - Trả trẻ. | | ***Ngày:19/10***  - Ôn thơ “Cái lưỡi”  - Nêu gương cuối ngày.  - Trả trẻ. | | ***Ngày:20/10*** Ôn hát “Đôi mắt xinh”  - Liên hoan văn nghệ cuối tuần  - Nêu gương cuối tuần.  - Trả trẻ. | *Ngày:20/10*  Ôn thơ “Cái lưỡi”  - Nêu gương cuối tuần  - Trả trẻ |  |
|  | ***Ngày:23/10***  - Rèn cho trẻ các bước rửa tay.  - Nêu gương cuối ngày.  - Trả trẻ. | | ***Ngày:24/10***- Cho trẻ xem video một số cách giữ gìn bảo vệ các bộ phận cơ thể.  - Nêu gương cuối ngày.  - Trả trẻ. | | ***Ngày:25/10***  - Cho trẻ làm quen câu chuyện “Mỗi người một việc”  - Nêu gương cuối ngày.  - Trả trẻ | | ***Ngày:26/10***  - Cho trẻ xếp gọn gàng đồ dùng đồ chơi  - Nêu gương cuối ngày.  - Trả trẻ. | | ***Ngày:27/10***  Cho trẻ làm quen câu chuyện “Mỗi người một việc”  - Nêu gương cuối ngày.  - Trả trẻ | *Ngày:28/10*  - Liên hoan văn nghệ cuối tuần  - Nêu gương cuối tuần.  - Trả trẻ. |  |
| **N3**  **Cùng bé cao lớn** | ***Ngày:30/10***- Trò chuyện về sở thích của bé  - Nêu gương cuối ngày.  - Trả trẻ. | | ***Ngày:31/10***  - Làm quen câu chuyện “Gấu con bị sâu răng”  - Nêu gương cuối ngày.  - Trả trẻ. | | ***Ngày:01/11***  ***-*** Trò chuyện về những món ăn bé thích.  - Nêu gương cuối ngày.  - Trả trẻ. | | ***Ngày:02/11***  - Cho trẻ xếp gọn đồ dùng đồ chơi  - Nêu gương cuối ngày.  - Trả trẻ. | | ***Ngày:03/11***  - Liên hoan văn nghệ cuối tuần  - Nêu gương cuối tuần.  - Trả trẻ. | *Ngày:04/11*  Liên hoan văn nghệ cuối tuần  - Nêu gương cuối tuần.  - Trả trẻ*.* |  |

**V. KẾ HOACH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT**

| **tt** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – Yêu cầu** | **Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Phân phối vào nhánh** | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **N1** | **N2** | **N3** |
| **1** | **Góc phân vai** | **Gia đình** | - Trẻ biết chọn vai chơi, biết phố hợp trong nhóm chơi  - Bước đầu biết thực hiện một số kĩ năng làm bánh để tổ chức sinh nhật cho các bạn sinh nhật tròn 3 tuổi  - Trẻ biết sắp xếp hoa quả bánh kẹo ra đĩa để tổ chức sinh nhật. | - Làm bánh sinh nhật | - Bột làm bánh, khuôn làm bánh.  - Tranh về quy trình làm bánh | x | x |  |
| - Bày hoa quả, bánh kẹo | - Đĩa, 1 số loại quả, bánh kẹo.  - Tranh về quy trình bày bánh kẹo, quả. | x |  |  |
| - Bé biết trên khuôn mặt có những bộ phận gì | - Bé soi gương | - Gương soi | x |  | x |
| - Biết nhận vai chơi  - Biết thực hiện thao tác bóc trứng, bóc cam quýt, cắm hoa đúng cách. | - Bóc trứng  - Bóc quýt, cam | - Tranh về quy trình bóc trứng, cam, quýt  -Trứng luộc chín, cam quýt, đĩa |  | x |  |
| **Bán hàng** | - Trẻ biết sắp xếp, phân loại, bày các sản phẩm theo nhóm.  - Biết dọn dẹp lấy cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.  - Biết 1 số thao tác: lau dọn sắp xếp hàng, chào mời khách  - Biết tên hàng và nói đúng giá tiền có trên kí hiệu. | - Gian hàng bán phụ kiện sinh nhật.  - Gian hàng bán đồ dùng đồ chơi.  - Gian hàng thời trang của bé | - Bóng, thiệp, đĩa, mũ, nến, khăn, hộp quà, quần áo, đồ chơi  - Giá, kệ gọn gàng sạch sẽ | x |  |  |
| - Gian hàng bán thực phẩm  - Quầy bán món ăn dinh dưỡng, thực phẩm sạch, an toàn. | - Các loại thực phẩm: rau quả, đồ ăn dinh dưỡng |  | x |  |
| - Cửa hàng bán các loại đồ dùng bảo vệ chăm sóc răng miệng | -Thuốc, nước xúc miệng, kem đánh răng, bàn chải, khẩu trang... |  |  | x |
| - Cửa hàng bán các loại đồ dùng bảo vệ mắt | - Thuốc nhỏ mắt, kính, mũ |  |  | x |
| - Cửa hàng bán các phụ kiện làm đẹp đôi tay | - Găng tay, kem dưỡng da, vòng, nhẫn, đồng hồ, hình dán móng tay. |  |  | x |
| **Phòng khám tổng hợp** | - Biết nhận vai chơi  - Biết thao tác chơi: Khám răng miệng, mắt cho bệnh nhân ( yêu cầu bệnh nhân há miệng để soi đèn khám răng miệng, lấy đèn soi khám mắt) | - Phòng khám nha khoa | - Bảng quy trình khám bệnh.  - Bộ đồ dùng, đồ chơi bác sĩ: Gạc lưỡi, đèn soi, trang phục bác sĩ |  | x |  |
|  |  | - Phòng khám mắt | -Bảng quy trình khám bệnh.  - Bộ đồ dùng, đồ chơi bác sĩ: Đèn soi, trang phục bác sĩ,... |  |  |  |
| **2** | **Góc xây dựng** | **Làm sân khấu tổ chức sinh nhật** | - Biết phối hợp cùng nhau tạo ra công trình xây dựng  - Biết dùng các hộp catton xếp cạnh hoặc xếp chồng theo mẫu để tạo thành sân khấu  - Biết kê bàn, trải khăn căng dây, trang trí bóng sân khấu. | - Làm sân khấu  - Trang trí bóng, hoa sân khấu  - Kê bàn ghế, trải khăn | - Mẫu xây gợi ý tổng thể: Sân khấu tổ chức sinh nhật.  - Các mẫu xây đơn lẻ:Cột sân khấu  - Bóng bay, khăn trải bàn, bàn ghế, hộp bìa catton, hoa | x |  |  |
| **Xây dựng cửa hàng** | - Biết phối hợp cùng nhau tạo ra công trình xây dựng  - Biết dùng các hộp catton xếp cạnh hoặc xếp chồng, lắp ghép hàng rào để tạo thành cửa hàng | -Xây cửa hàng bán đồ dùng bảo vệ răng miệng. | - Mẫu xây gợi ý tổng thể: Cửa hàng.  - Các mẫu xây đơn lẻ: lắp ghép nhà, quầy hàng...  - Hộp catton, hàng rào, lắp ghép |  | x |  |
| -Xây cửa hàng bán đồ dùng bảo vệ mắt |  |  |  |
| -Xây cửa hàng bán đồ dùng bảo vệ đôi tay |  |  | x |
| **3** | **Góc nghệ thuật** | **Âm nhạc** | - Trẻ thuộc lời bài hát, tự tin mạnh dạn tham gia biểu diễn các bài hát trong chủ đề (Tay thơm tay ngoan, Bé có lời ca, Nụ cười của bé, Happy birthday).  - Trẻ bước đầu biết cách sử dụng một số dụng cụ âm nhạc và vỗ đệm theo tiết tấu khác nhau  - Rèn khả năng nhanh nhẹn và tự tin cho trẻ. | - Hát và biểu diễn các bài hát bé thuộc về chủ đề:Tay thơm tay ngoan, Bé có lời ca, Nụ cười của bé, Happy birthday, Đôi mắt xinh  - Hướng dẫn trẻ cách sử dụng một số dụng cụ gõ đệm: phách tre, xắc xô, trống.  - Múa với đôi bàn tay xinh | -Một số dụng cụ âm nhac: xắc xô, trống, phách tre, micro | x | x | x |
|  | - Luyện kỹ năng vẽ , tô màu, xếp dán dính, nặn, in, xâu luồn để tạo ra sản phẩm đẹp. | - Tô màu tranh rỗng về chủ đề như: quần áo, mũ, găng tay, các loại rau củ quả,... | - Giấy, sáp màu | x | x | x |
| - Trang trí khẩu trang | - Khẩu trang, giấy màu, sáp màu, hồ dán |  | x |  |
| - Hoàn thiện chiếc bàn chải đánh răng | - Que kem một đầu có gắn xốp thành hình bản chải đánh răng, que tăm |  | x |  |
| - Vẽ, trang trí các loại: Kính, mũ, nón | - Giấy màu, sáp màu, hồ dán, mũ, nón, kính | x | x |  |
| - Làm vòng tay, nhẫn, đồng hồ | Dây, hột hạt, giấy màu |  |  | x |
| - Nặn vòng tặng bạn, nặn quả | Đất nặn, khăn ướt, đĩa đựng | x |  | x |
|  |  |  | - In bàn tay | Giấy vẽ, bút sáp màu. |  | x |  |
| **4** | **Góc**  **Học tập** | **Khám phá chủ đề** | - Nhận biết phân biệt được hành vi đúng - sai, tốt - xấu đối với mắt, miệng, tay | - Nối mặt mếu cho hình ảnh gây nguy hiểm đến bộ phận cơ thể: Mắt, miệng, tay.  - Nối mặt cười cho hình ảnh bảo vệ các bộ phận cơ thể: Mắt, miệng, tay. | - Bảng biểu, bút dạ  - Hình ảnh mặt mếu, mặt cười  -Một số hình ảnh gây nguy hiểm đến mắt, miệng, tay: Dụi mắt, xem điện thoại, mút tay, cắn móng tay, ăn đá lạnh, ăn kẹo..  - Một số hình ảnh bảo vệ cho các bộ phận( mắt, miệng, tay): đánh răng đúng cách, rửa tay, đeo khẩu trang, xúc miệng nước muối, đội mũ... | x | x |  |
| - Trẻ biết và nối đúng các bộ phận của cơ thể với các chức năng của chúng | Bé nối cho đúng  +Mắt để làm gì?  +Tay để làm gì?  +Miệng để làm gì | - Bút dạ  - Mẫu gợi ý chơi  - Bảng chơi có gắn các bộ phận của cơ thể ( mắt, tay, miệng) và 1 số hình ảnh thể hiện chức năng của các bộ phận đó (quyển sách, đàn, bánh piza, ti vi, cốc nước. | x | x |  |
| -Trẻ biết chọn các chi tiết rời để tạo thành khuôn mặt bạn trai bạn gái mà trẻ thích | - Tạo khuôn mặt cảm xúc (vui – buồn; trai- gái) | - Các hình tròn  - Các chi tiết rời: mắt, mũi, miệng, tai, tóc | x | x |  |
| - Trẻ biết chọn và mặc đúng trang phục bạn trai, bạn gái | - Mặc trang phục cho bạn trai, bạn gái | - Trang phục bạn trai, bạn gái,  - Tóc bạn trai, bạn gái | x | x | x |
| -Trẻ biết chọn đồ ăn, uống mà mình thích để gài đúng vào ô kí hiệu của mình. | - Bé thích đồ uống nào? | - Bảng biểu, kí hiệu trẻ  - Hình ảnh một số đồ uống: nước cam, sữa tươi, sữa chua, thuốc, nước lọc, bia |  |  | x |
| - Món ăn bé thích | - Bảng biểu, kí hiệu trẻ  - Hình ảnh một số món ăn: gà rán, piza, nước cam, mì trộn, bánh ,kẹo, gà luộc, rau luộc, ... |  |  | x |
| - Chọn trang phục bạn trai, bạn gái | - Bảng chơi.  - Hình ảnh các đồ dùng, đồ chơi, trang phục bạn trai- bạn gái: ô tô, búp bê, váy, quần sooc, điện thoại, xe đạp, sáp màu, đồng hồ,... | x | x |  |
| - Trẻ biết chọn và xếp đúng các bước theo quy trình rửa tay, rửa mặt. | - Sắp xếp đúng quy trình rửa tay | - Bảng chơi  - Các hình ảnh về quy trình rửa tay: làm ướt tay, xoa xà phòng, rửa tay, vẩy tay, lau khô tay. | x | x |  |
| -Trẻ biết nhặt và thả số sỏi tương ứng với số chấm tròn trên hộp | - Thả sỏi vào ống tương ứng với số chấm tròn. | - Mẫu gợi ý của cô  - Hộp catton đựng các ống có gắn số chấm tròn từ 1 đến 3 . | x | x | x |
| -Trẻ biết sử dụng một số hình vuông tròn, tam giác, chữ nhật để ghép thành mô hình bạn trai, bạn gái | - Ghép mô hình người từ các hình đã học | - Mẫu gợi ý của cô  - Các hình: Hình vuông, tam giác, chữ nhật, tròn,có gắn tóc bạn trai, bạn gái. | x | x |  |
| - Trẻ biết cách chơi một số trò chơi với hộp đa năng:  - Trẻ biết chọn đúng hình thả vào ô có hình tương ứng.  - Trẻ biết dùng sự khéo léo của đôi bàn tay để luồn dây, cài cúc áo  - Trẻ biết chọn số lượng sỏi tương ứng với số chấm tròn để thả vào ống  - Trẻ biết chọn đúng trang phục bạn trai, bạn gái. | + Chơi: Chọn đúng hình  + Chơi: To hơn- nhỏ hơn  + Chơi: Luồn dây  + Chơi: Cài cởi cúc áo  + Chơi: Thả sỏi bỏ vào ống theo tương ứng với số chấm tròn  + Chơi: Chọn đúng trang phục bạn trai, bạn gái. | - Hộp đa năng  - Các hình tròn, vuông, tam giác  - Dây, sỏi, cúc áo  - Trang phục bạn gái, bạn trai | x | x | x |
| - Trẻ biết tìm và nối các nhóm đồ dùng có số lượng 3 về đúng với số 3.  - Trẻ đếm thành thạo từ 1- 3 | - Nối số 3 với nhóm đồ dùng đồ chơi có số lượng tương ứng.  - Khoanh nhóm đồ dùng đồ chơi có số lượng là 3. | - Bảng biểu  - Lô tô hình ảnh: váy, áo, mũ, kính, bàn chải,  - Mẫu gợi ý của cô  - Bút dạ | x | x | x |
| **5** | **Góc**  **Sách truyện** |  | - Trẻ biết cách lật mở từng trang sách.  -Trẻ biết kể lại câu chuyện theo ý hiểu của trẻ bằng rối tay | - Xem tranh: “Gấu con bị sâu răng”, “Mỗi người một việc”  - Kể chuyện “Gấu con bị sâu răng”, “Mỗi người một việc” bằng rối tay | -Truyện tranh cho trẻ xem: “Gấu con bị sâu răng”, “Mỗi người một việc”.  - Rối tay về các nhân vật trong chuyện “Gấu con bị sâu răng”, “Mỗi người một việc” |  | x | x |
| **6** | **Góc vận động** |  | - Trẻ biết phối hợp các ngón tay để thực hiện vận động nhịp nhàng khéo léo  - Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào vận động. | - Xếp và đi con đường sỏi  - Cắp cua  - Đan tết  - Luồn hạt  - Xâu vòng | - Mẫu gợi ý chơi: Cắp cua, Đan tết, Luồn hạt, Xâu vòng  - Sỏi, dây, hạt, vòng | x | x | x |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: “BÉ GIỚI THIỆU BẢN THÂN”**

**Thứ 2 ngày 9 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực phát triển: phát triển thể chất**

**Đề tài: Đi kiễng gót liên tục 3m**

**I. Mục đích - yêu cầu**

***-*** Trẻ nhớ tên vận động. Trẻ biết đi bằng mũi bàn chân không hạ gót chân xuống nền

***-*** Rèn kĩ năng đi kiễng gót, đi bằng mũi bàn chân không chạm gót chân xuống nền. Rèn cho trẻ sự khéo léo phản ứng nhanh, mạnh dạn tự tin trong mọi hoạt động

***-*** Trẻ hứng thú tham gia chơi và các hoạt động. Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục cho người khoẻ mạnh.

**II. Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng

- Vạch xuất phát

- Dây thừng

- Nhạc bài hát: “Tay thơm tay ngoan”

**III. Tiến hành**

**1. Hoạt động 1: Khởi động cùng bé.**

- Cho trẻ khởi động đi, chạy các kiểu (đi nhanh, đi chậm, đi khom, chạy nhanh, chạy chậm.....) theo hiệu lệnh của cô rồi về đội hình vòng tròn.

**2. Hoạt động 2: Trọng động**

**\* Tập bài tập PTC**

- Cô cùng trẻ tập lần 1 kết hợp nhịp đếm mỗi động tác 2l x4 nhịp

+ Động tác 1: Đưa hai tay ra phía trước, lên cao hạ xuống

+ Động tác 2: Nghiêng người sang 2 bên, cúi người về phía trước

+ Động tác 3: Đứng khuỵu gối, co duỗi từng chân

+ Động tác 4: Bật tại chỗ, bật chân trước chân sau

- Cho trẻ tập lần 2 kết hợp bài hát “Tay thơm tay ngoan”

- ĐTNM: động tác 3

**\* VĐCB: Đi kiễng gót liên tục 3m**

- Cô cho trẻ trải nghiệm vận động cô bao quát lớp.

- Cô giới thiệu VĐCB: Đi kiễng gót liên tục 3m

- Cô tập mẫu lần 1

- Cô tập lần 2 kết hợp phân tích vận động: TTCB: Cô đứng sau vạch xuất phát hai tay chống hông, mắt nhìn thẳng hướng về phía trước. Khi có hiệu lệnh “đi” cô kiễng gót đi bằng mũi bàn chân đi đến vạch đích cô dừng lại và đi về cuối hàng đứng.

- Cô mời 2 trẻ lên tập

- Lần lượt cho 2 trẻ lên tập

- Cho cả lớp thi đua tổ, nhóm, cá nhân bằng nhiều hình thức (Cô bao quát sửa sai)

- Đàm thoại tên vận động vừa học.

- GD trẻ thường xuyên tập thể dục để có sức khỏe tốt

**\* Trò chơi vận động: Kéo co**

- Cô giới thiệu tên trò chơi “Kéo co”

- Cách chơi. Cô chia hai đội có số lượng người chơi bằng nhau xếp thành 2 hàng dọc đứng đối diện nhau và cách đều vạch chuẩn. Khi có hiệu lệnh, tất cả cùng kéo mạnh sợi dây về phía mình.

- Luật chơi:Nếu người đứng đầu hàng của nhóm nào dẫm vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần. Nhận xét trẻ chơi

**3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập

**IV/Đánh giá cuối ngày**

**1. Tình trạng sức khoẻ :** .......................................................................................................................................................................................................

**2. Trạng thái cảm xúc*:*** .......................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................

**3. Kiến thức, kĩ năng :**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ ..........................................................................................................................................................................

**Thứ 3 ngày 10 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực phát triển: phát triển nhận thức**

**Đề tài: Nhận biết phía trước – phía sau của bản thân**

**I. Mục đích – yêu cầu**

**-** Trẻ nhận biết và xác định được phía trước, phía sau của bản thân.

**-** Trẻ có kỹ năng định hướng trong không gian: xác định được phía trước - phía sau của bản thân.

**-** Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ mạnh dạn, tự tin và hứng thú tham gia học tập.

**II. Chuẩn bị**

- Địa điểm: Vườn cổ tích.

- Con bướm giấy đậu trên cọng dừa.

**III. Tiến hành**

**1. HĐ1: Chơi trò chơi “Giấu tay”.**

- Cho trẻ chơi kết hợp lời bài hát “Giấu tay”: Giấu cái tay ra sau lưng, khi cô hỏi tay đâu?

Giấu cái tay ra sau lưng, khi cô hỏi...tay đây.

- Hỏi trẻ:+ Tay đẹp đâu? (Tay đẹp đây) Tay đang ở đâu?

+ Giấu tay? Tay đang ở đâu?

- Chơi 2 lần.

**2. HĐ2: Dạy trẻ nhận biết phía trước, phía sau của bản thân.**

- Cô nói: + Xung quanh Vườn cổ tích có rất nhiều lá rơi, vậy mỗi bạn hãy nhặt cho cô 1 chiếc lá, mang lại đây?

=> trẻ nhặt lá về ngồi trước mặt cô.

+ Hãy đưa chiếc lá ra phía trước mặt? Chiếc lá đang ở đâu?

+ Giấu chiếc lá ra sau lưng. Bây giờ, chiếc lá đang ở đâu? Có nhìn thấy chiếc lá không? Muốn nhìn thấy được, phải làm gì? (Hỏi nhiều trẻ)

- Cho trẻ đặt lá ra phía trước, ra phía sau, thực hiện 3-4 lần.

=> Sau đó, cho trẻ mang lá bỏ vào thùng rác.

- Cô giới thiệu: Xung quanh “Vườn cổ tích” có rất nhiều đồ dùng, đồ chơi đẹp. Hỏi trẻ:

+ Phía trước trẻ có gì?

=> Những gì ở trước mặt, dễ dàng nhìn thấy được thì gọi là “Phía trước”

=> Cho cả lớp nhắc từ “Phía trước”

+ Phía sau trẻ có gì?

+ Muốn biết phía sau có gì, chúng mình phải làm gì? (ngoảnh mặt ra phía sau). (Hỏi 4-5 trẻ)

=> Phía sau là phía mà các bạn phải quay mặt lại mới nhìn thấy được.

- Cho cả lớp nhắc lại “Phía sau”

- Cô chốt lại: Phía trước chính là phía trước mặt mà mắt ta nhìn thấy được, còn phía sau thì ta không thể nhìn thấy được. Muốn nhìn thấy chúng mình phải ngoảnh mặt về phía sau thì mới nhìn thấy!

**3. HĐ 3: Trò chơi ôn luyện:**

**\* Trò chơi 1:** **“Đuổi bướm”.**

- Cô giới thiệu bạn Bướm đến chơi cùng!

- Cho bạn bướm bay ở phía trước - phía sau và hỏi trẻ:

+ Bạn Bướm đang bay ở đâu? (Hỏi nhiều trẻ)

=> Cho trẻ làm bướm bay đuổi theo bạn Bướm đến vườn hoa. Hỏi trẻ:

+ Phía trước trẻ có gì? (Vườn hoa)

+ Phía sau có gì? (Có các nhân vật trong truyện cổ tích)

**\* Trò chơi 2: “Hãy bóp vai cho tôi!”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi và cho trẻ xếp thành 2 hàng dọc.

- Cho trẻ chơi bóp vai 1-2 lần, hỏi trẻ:

+ Phía trước của trẻ là bạn nào?

+ Phía sau của trẻ là bạn nào?

**Kết thúc**: Cho trẻ làm thành đoàn tàu

**IV/Đánh giá cuối ngày**

**1. Tình trạng sức khoẻ :** .......................................................................................................................................................................................................

**2. Trạng thái cảm xúc:** .........................................................................................................................................................................................................**3. Kiến thức, kĩ năng :**

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 4 ngày 11 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực phát triển: phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Dạy trẻ đọc thuộc đồng dao “Vươn vai”**

**I. Mục đích, yêu cầu.**

***-*** Trẻ đọc thuộc bài đồng dao, hiểu nội dung bài đồng dao, nhớ tên bài đồng dao, tên tác giả.

***-*** Rèn cách đọc to rõ ràng và ngắt nghỉ đúng nhịp bài đồng dao.

***-*** Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

- Đồ dùng gõ nhịp, hộp quà

- Máy tính.

- Ghế cho trẻ ngồi

**III. Tiến hành**

**1. Hoạt động 1: Bé cùng vui chơi**

- Cô cho trẻ cùng chơi trò chơi “Hãy bóp vai cho tôi”. Hỏi trẻ

+ Các con vừa chơi trò chơi gì?

+ Bộ phận nào của c/c được bạn bóp cho nhỉ?

- Cô có một bài đồng dao rất hay cũng nói đến đôi vai, đó là bài đồng dao “Vươn vai”

**2. Hoạt động 2: Bé đọc đồng dao**

- Cô giới thiệu bài đồng dao “Vươn vai”

* Cô đọc lần 1: đọc chậm to đúng nhịp bài đồng dao kết hợp ánh mắc cử chỉ

- Giảng nội dung bài đồng dao: bài đồng dao nói về muốn có 1 sức khỏe tốt, hằng ngày chúng mình hãy cùng nhau tập thể dục.

- Giảng từ khó: “Vươn vải- vươn vai” nghĩa là chúng mình tập thể dục dơ 2 tay lên cao vươn thật cao. Cô cùng trẻ đọc lại cụm từ

- Cô đọc lần 2: kết hợp với hình ảnh minh họa bài đồng dao

\* Đàm thoại bài đồng dao:

+ Bài đồng dao nói về điều gì?

+ Tập thể dục giúp mình như thế nào?

+ Có sức khỏe rồi chúng mình sẽ như thế nào?

+ Làm như thế nào để có sức khỏe tốt?

- Cô giáo dục trẻ: Để có sức khỏe tốt các con cần rèn cho mình thói quen tập thể dục.

* Cô cho cả lớp đọc nhiều lần. (cô chú ý sủa sai cho trẻ)
* Cô cho trẻ hát thi đua tổ nhóm cá nhân (sửa sai)
* Đàm thoại tên bài đồng dao

- Cô cùng trẻ đọc lại 1 lần kết hợp dụng cụ

**3. Hoạt động 3: Bé vui khỏe**

* Cô cùng trẻ cùng tập thể dục trên nền nhạc bài đồng dao “Vươn vai”
* Cô nhận xét và tuyên dương trẻ

**IV. Đánh giá cuối ngày**

**1 Tình trạng sức khỏe trẻ**

................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................

**2 Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................

**3 Kiến thức kĩ năng của trẻ**

................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................

**Thứ 5 ngày 12 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực phát triển: phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài: Dạy trẻ vận động múa “Tay thơm tay ngoan”**

**I. Mục đích yêu cầu**

***-*** Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, thuộc bài hát, biết cách vận động theo bài hát “Tay thơm tay ngoan”

***-*** Trẻ thực hiện các động tác một cách linh hoạt. Rèn luyện kĩ năng nghe và cảm thụ âm nhạc.

***-***Tích cực tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ giữ gìn cơ thể sạch sẽ

**II. Chuẩn bị**

**-** Nhạc bài hát **:** “Tay thơm tay ngoan” ,“Năm ngón tay ngoan”

- Mũ chóp, hoa tay.

**III. Tiến hành**

**1. Hoạt động 1: Tai ai tinh**

- Cô mở giai điệu bài hát, cả lớp cùng lắng nghe xem đó là giai điệu của bài hát hát nào? Do ai sáng tác?

- Cô bắt nhịp cho cả lớp cùng hát 1-2 lần

+ Để bài hát được hay và đẹp hơn chúng mình sẽ làm gì?

+ Bạn nào nghĩ ra cách vận động gì cho bài hát hay hơn nào?

**2. Hoạt động 2: Dạy múa minh họa “Tay thơm tay ngoan”**

- Cô giới thiệu vận động múa minh họa bài hát “Tay thơm tay ngoan”

- Lần 1: Cô hát kết hợp múa

- Lần 2: Cô hát + múa + nhạc

- Lần 3: cô hát múa phân tích động tác (không nhạc)  
+ Câu 1: "Một tay...bông hoa". Tay trái chống nạnh, tay phải đưa ra trước từ từ. Khi hát đến chữ "ra" thì lật bàn tay rồi từ từ đưa tay phải lên cao uốn cong cánh tay vào chữ "hoa"  
+ Câu 2: "Hai tay...bông hoa". Hai tay đưa ra phía trước, vẫy nhẹ một cái, lật bàn tay. Khi hát đến chữ " ra" rồi từ từ đưa 2 tay lên cao uốn cong cánh tay.  
+ Câu 3: "Mẹ khen ... thơm" vỗ tay 2 bên, đầu hơi nghiêng, đưa 2 tay ra phía trước vẫy nhẹ 1 cái, lật bàn tay kết hợp với nhún chân.  
+ Câu 4: " Mẹ khen... ngoan " 2 tay bắt chéo úp lên ngực kết hợp nhún chân vào chữ " quá" rồi từ từ đưa 2 tay lên cao sang hai bên lắc cổ tay vào chữ " ngoan"

- Cô cho cả lớp múa cùng cô 3 lần. Chú ý sửa sai cho trẻ

- Cho từng tổ, nhóm, cá nhân múa (Cô động viên, khuyến khích khi trẻ thực hiện).

- Cô đàm thoại với trẻ về tên vận động?

**3. Hoạt động 3 : Nghe hát “ Năm ngón tay ngoan”**

- Cô giới thiệu tên bài hát “Năm ngón tay ngoan, tên tác giả Trần Văn Thụ.

- Hát lần 1 kết hợp với điệu bộ cử chỉ.

- Lần 2 kết hợp múa minh họa, trẻ hưởng ứng cùng cô.

**4. Hoạt động : Trò chơi âm nhạc: “Đoán xem ai hát”**

***-*** Cô giới thiệu trò chơi: “Đoán xem ai hát”

+ Cách chơi: Cô sẽ mời một bạn lên phía trên đội mũ chóp kín, mời 1 bạn phía dưới đứng tại chỗ hát1 bài. Bạn đội mũ chóp có nhiệm vụ đoán xem bạn hát tên gì.

+ Luật chơi: Nếu bạn đội mũ chóp không đoán được tên của bạn hát thì phải làm theo yêu cầu của cả lớp.

- Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần

**IV. Đánh giá cuối ngày**

**1. Tình trạng sức khỏe**

.......................................................................................................................................................................................................

**2. Trạng thái cảm xúc**

.......................................................................................................................................................................................................

*........................................................................................................................................................................................................***3. Kiến thức, kỹ năng**

*................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

*................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

**Thứ 6 ngày 13 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực phát triển: phát triển TCKNXH**

**Đề tài: Không đi theo và nhận quà của người lạ**

**I. Mục đích – yêu cầu**

***-*** Trẻ biết không đi theo người lạ và nhận quà của người lạ. Trẻ biết tự bảo vệ bản thân và bảo vệ bạn trước người xấu không đi chơi hay đi một mình khi không có người thân bên đi cùng. Trẻ biết kêu cứu khi có người lạ tấn công

***-*** Rèn khả năng diễn đạt mạch lạc, trả lời câu hỏi rõ ràng. Rèn kỹ năng ứng phó với người xấu

***-***Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động***.*** Thông qua hoạt động giáo dục trẻ biết tự bảo vệ bản thân tránh sự dụ dỗ của người lạ.

**II.Chuẩn bị**

- Ti vi, loa, máy tính.

- Một cô giáo hóa trang người lạ.

**II. Tổ chức hoạt động**

**1. Hoạt động 1: Gây hứng thú**

- Cô giới thiệu chương trình “Bé giỏi bé ngoan”. Đến với chương trình, cô và các con sẽ cùng nhau học bài học “Bé không đi theo và nhận quà của người lạ”. Để biết vì sao chúng mình không đi theo và nhận quà của người lạ cô đã chuẩn bị một bộ phim rất hay và cô mời các con hãy hướng lên màn hình và cùng xem chuyện gì sẽ xảy ra nhé.

**2. Hoạt động 2: Dạy trẻ không đi theo và nhận quà của người lạ.**

- Cô cho cả lớp xem video bạn “Mimi bị lạc ở siêu thị”

+Các con vừa xem video nói về bạn gì nhỉ ?

+ Bạn nhỏ Mimi đã được mẹ cho đi đâu ?

+ Bạn Mimi bị làm sao nhỉ? (Bị lạc mẹ)

+ Nếu bạn Mimi ăn bánh và đi theo người lạ thì có chuyện gì sảy ra ( Người lạ bế đi)

+ Mẹ bạn Mimi đã dặn Mimi điều gì ?(không được đi theo và nhận quà của người lạ)

+ Các con có biết người lạ là người như thế nào không ?( Người không quen biết, không biết tên và không thường xuyên gặp)

+ Nếu người lạ cho quà các con sẽ làm gì? (Cháu không nhận quà đâu ạ)

+ Vì sao các con không nhận quà của người lạ? (Có thuốc mê)

+ Nếu người lạ cho các con quà các con từ chối như thế nào? (Con cảm ơn cô con không nhận đâu ạ)

- Cô mời cả lớp đứng lên và làm cùng cô nào (Cháu cảm ơn cô ạ ,bố mẹ cháu không cho nhận quà đâu ạ)

**3. Hoạt động 3: Đóng kịch**

- Một cô đóng là người lạ đóng giả mang bim bim thạch cho các bé và đưa 1 trẻ đi, trẻ thực hành kêu cứu.

- Đó là các bạn có một mình thôi còn bây giờ chúng mình đang chơi xem chúng mình có ngăn được người lạ không nhé.

- Cô giáo đóng người lạ cho bim bim và bế 1 bạn đi các bạn cùng giúp đỡ và đẩy người lạ ra.

À vừa rồi cô và các con đã tìm hiểu và thực hành không nhận quà và đi theo người lạ rồi thế các con nhận quà khi nào? (Bố mẹ cho phép)

\*Giáo dục trẻ: Khi các con chơi ở những nơi công cộng đông người các con không được đi lung tung không rất dễ bị lạc và gặp người xấu, khi bị lạc các con tìm người giúp đỡ hoặc đứng yên một chỗ chờ bố mẹ đến và các con chỉ được nhận quà khi bố mẹ cho phép và nhận quà từ những người thân quen các con gặp gỡ hàng ngày thui nhé.

\*Mở rộng:

- Hàng ngày bố mẹ đã cho các con đi chơi ở siêu thị chưa?

- Nếu chẳng may bị lạc ở siêu thị thì con sẽ làm gì? (Nhờ người giúp đỡ)

- Cô khái quát lại.

***\*Kết thúc.***

- Các con vừa được tham gia chương trình “Bé giỏi, bé ngoan” qua chương trình các con đã biết từ chối không nhận quà và đi theo người lạ, chương trình đến đây là kết thúc rồi. Cô chúc các con sẽ luôn là những bé giỏi bé ngoan và học giỏi nhé. Xin chào và hẹn gặp lại các con vào những chương trình sau nhé.

**IV. Đánh giá cuối ngày**

**1. Tình trạng sức khỏe**

.......................................................................................................................................................................................................

*........................................................................................................................................................................................................***2. Trạng thái cảm xúc**

.......................................................................................................................................................................................................

*........................................................................................................................................................................................................***3. Kiến thức, kỹ năng**

*................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

*.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

**Thứ 7 ngày 14 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển thể chất.**

**Hoạt động học: Hướng dẫn nhận ký hiệu khăn mặt và cách rửa mặt**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết nhận ký hiệu khăn mặt của mình trên giá, biết rửa mặt đúng cách, biết lợi ích củ việc rửa mặt, vệ sinh cá nhân trước khi ăn.

- Rèn thói quen vệ sinh sạch sẽ cho trẻ, kĩ năng rửa mặt đúng quy trình cho trẻ, kỹ năng gấp khăn và phơi khăn lên giá đúng quy trình

- Giáo dục trẻ ích lợi của việc vệ sinh cá nhân hàng ngày để phòng tránh 1 số bệnh tật liên quan đến ăn uống, giáo dục trẻ tiết kiệm nước,vệ sinh.

**II. Chuẩn bị :**

- Xà phòng thơm. Giá phơi khăn, chậu

- Khăn lau tay, bình đựng nước có vòi để rửa tay

**III. Tổ chức hoạt động :**

**\* HĐ 1: Gây hứng thú**

- Cho trẻ xem hình ảnh bạn nhỏ đang rửa mặt.

+ Bạn nhỏ đang làm gì đây?

+ Vì sao bạn lại phải rửa mặt nhỉ?

+ Khi rửa mặt bạn cần phải có đồ dùng gì?

+ Còn các con khi nào chúng mình cần rửa mặt?

- GD trẻ vào mỗi buổi sáng ngủ dậy chúng mình phải rửa mặt cho sạch và khi mặt bẩn để cho khuân mặt của chúng mình luôn sạch sẽ

Ngoài ra  chúng mình phải biết giữ gìn vệ sinh không quệt tay bẩn lên mặt khi có mũi thì không lấy tay quệt ngang …các con nhớ chưa?

+ Thể chúng mình đã biết cách rửa chưa?

+ Vậy hôm nay cô cháu mình sẽ cùng tập rửa mặt nhé! (Trẻ đi về chỗ và hát “tập rửa mặt”)

- Cô cho trẻ nhận biết ký hiệu khăn của mình.

**\* HĐ 2: Cô làm mẫu**

- Để chúng mình thực hiện các con hãy quan sát cô làm mẫu  trước nhé!

+ Bước 1: cô trải khăn lên 2 lòng bàn tay đỡ khăn bằng 2 lòng bàn tay và cổ tay

+ Bước 2; dùng ngón trỏ trái lau mắt trái, ngón trỏ phải lau mắt phải lau từ  đầu  mắt  đến  đuôi mắt (lau nhẹ nhàng 2 đến 3 lần)

  dịch khăn lên phía trên lòng bàn tay lau sống mũi lau từ trên xuống dưới và lau miệng

+ Bước 3; gấp đôi khăn và xoay ngang ngón cái giữ để không xê dịch khăn nửa bên trái lau trán và má trái lau từ trên xuống dưới và

phần bên phải lau trán và má phải từ trên xuốn dưới

+ Bước 4; gấp khăn lại lau cổ và gáy lau tứ đằng sau về trước và đổi bên

+ Bước 5: Lật khăn vành tai và lỗ tai

+ Bước 6: hai tay cầm hai góc khăn lau lỗ mũi

- Cô đã thực hiện xong các bước rửa mặt rồi đấy!

Bây giờ chúng mình cùng tập rửa mặt nhé!

**\* HĐ 3: Trẻ thực hiện.**

- Cô mời 1 trẻ lên thực hiện trước

Cả lớp quan sát và nhận xét

- Các con thấy bạn thực hiện ntn?

- Mời lần lượt từng nhóm 2-3 trẻ lên thực hiện cho đến hết ( Cô chú ý quan sát sửa sai cho trẻ)

- Vừa rồi cô thấy các bạn thực hiện rất là giỏi cô muốn thưởng cho các con một bài hát rất hay đó là bài hát “ tập rửa mặt”.

- Cho trẻ hát vận động bài ‘ tập rửa mặt”.

**IV/ Đánh giá trẻ**

**1 Tình trạng sức khoẻ của trẻ**

**......................................................................................................................................................................................................**

**......................................................................................................................................................................................................**

**2.Thái độ, trạng thái, hành vi của trẻ**

**......................................................................................................................................................................................................**

**.....................................................................................................................................................................................................**

**3.Kiến thức, kỹ năng của trẻ**

**......................................................................................................................................................................................................**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: “CƠ THỂ TÔI”**

**Thứ 2 ngày 16 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực phát triển: phát triển thể chất**

**Đề tài: Chạy thay đổi hướng theo đường zích zắc**

**I. Mục đích yêu cầu**

***-*** Trẻ nhớ tên vận động, biết chạy đổi hướng theo đường zíc zắc qua 3-4 điểm không chạm vạch

***-*** Rèn khả năng mạnh dạn, tự tin, khéo léo, nhanh nhẹn khi thực hiện vận động.

***-*** Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn. Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh

**II. Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, xắc xô

- Nhạc bài hát: Đôi mắt xinh

- Bóng, đường zíc zắc

**III. Tiến hành**

**1. Hoạt động 1 : Bé khởi động**

- Cho trẻ khởi động đi (Đi bằng mũi bàn chân, gót bàn chân, đi khom, chạy nhanh, chạy chậm...) theo hiệu lệnh của cô rồi về đội hình vòng tròn)

**2. Hoạt động 2: Trọng động**

***\**Tập bài tập PTC**

- Cô cùng trẻ tập lần 1 kết hợp nhịp đếm mỗi động tác 2l x4 nhịp

+ Động tác 1 Đưa hai tay ra phía trước, lên cao hạ xuống

+ Động tác 2: Đứng khuỵu gối, co duỗi từng chân

+ Động tác 3: Nghiêng người sang 2 bên, cúi người về phía trước

+ Động tác 4: Bật tại chỗ, bật chân trước chân sau

- Cho trẻ tập lần 2 kết hợp bài hát “Đôi mắt xinh”

- ĐTNM: động tác 2

***\* VĐCB: Chạy đổi hướng theo đường zíc zắc***

- Cô cho trẻ trải nghiệm chạy tự do trong sân tập

- Cô gọi trẻ lại giới thiệu tên vận động “Chạy đổi hướng theo đường zíc zắc”

+ Lần 1 cô thực hiện vận động.

+ Lần 2 cô thực hiện kết hợp phân tích mẫu: Tư thế chuẩn bị cô đứng sau vạch xuất phát. Đứng chân trước chân sau, tay hơi nắm hờ, mắt nhìn thẳng. Khi có hiệu lệnh “chạy” thì cô chạy khéo léo qua đường dích dắc, khi tới đích thì cô nhẹ nhàng dừng lại và đi về cuối hàng đứng.

- Cô mời 2 trẻ lên tập

- Cho trẻ tự nhận xét

- Lần lượt cho 2 trẻ lên tập

- Cho cả lớp thi đua tổ, nhóm, cá nhân bằng nhiều hình thức (Cô bao quát sửa sai)

- Đàm thoại tên vận động vừa học. GD trẻ thường xuyên tập thể dục để có sức khỏe tốt.

***\* Trò chơi vận động***

- Cô giới thiệu trò chơi “Bé thi lăn bóng”

- Cách chơi: Cô cho trẻ chia thành 2 đội, nhiệm vụ của 2 đội là lăn bóng vào rổ theo đường thẳng đội nào đưa được nhiều bóng vào rổ đội đó sẽ giành chiến thắng.

- Luật chơi: Trong thời gian bản nhạc đội nào lăn bóng vào rổ đội đó sẽ giành chiến thắng.

- Trẻ chơi 2- 3 lần, động viên khuyến khích trẻ tích cực.

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ

**3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập

**IV**. **Đánh giá cuối ngày**

**1.Tình trạng sức khoẻ :** ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**2.Trạng thái cảm xúc:** .................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................**3. Kiến thức, kĩ năng :**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................

**Thứ 3 ngày 17 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực phát triển: phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài: Dán trang phục bạn trai, bạn gái (ĐT)**

**I. Mục đích - yêu cầu**  
***-*** Trẻ biết lựa chọn trang phục phù hợp với giới tính của bạn trai bạn gái. Trẻ biết cách xếp dán sắp xếp hình thành bố cục cân đối, sau đó phết hồ vào mặt sau và xung quanh của hình dán.  
***-*** Rèn cho trẻ kĩ năng xếp dán cân đối, phết hồ đều, mịn. Trẻ nói lên được những nhận xét về tranh của mình cũng như của bạn.  
***-*** Trẻ hứng thu khi hoạt động. Trẻ biết tôn trọng sản phẩm do mình và bạn làm ra. Biết giúp cô thu dọn đồ dùng sau giờ học  
**II.Chuẩn bị:**  
- 2 bức tranh khổ A3 dán trang phục của bé:  
+ Tranh 1: Bạn trai mặc quần short, áo phông, giầy thể thao.  
+ Tranh 2: Bạn gái mặc váy, giày búp bê.  
- 1 khung trưng bày sản phẩm, ghim sản phẩm, que chỉ.  
- Nguyên liệu: giấy bìa tạo sẵn khung, các hình dán (quần áo, giày dép, mũ).  
- Khay đựng khăn, hồ dán.  
- Đàn, đĩa nhạc không lời.  
**III. Tiến hành**  
**1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức – giới thiệu bài*:***- Cô cho trẻ xúm xít và cùng chơi “tập tầm vông”  
- Trò chuyện với trẻ về những trang phục trẻ mặc hàng ngày :  
+ Con đang mặc bộ trang phục gì ?  
+ Con thích mặc trang phục như thế nào? Tại sao?  
**2. Hoạt động 2: Bé tài năng**

***\* Quan sát đàm thoại tranh***- Cô hướng trẻ tới tranh mẫu của cô và đàm thoại:  
- Bức tranh 1: Bạn trai đáng yêu

+ Con thấy bạn nhỏ là bạn gái hay trai, bạn mặc trang phục gì ?  
+ Bức tranh được tạo nên bằng cách nào?  
- Bức tranh 2: Bạn gái xinh xắn  
+ Bạn mặc trang phục gì? Vì sao bạn ý lại chọn trang phục này?  
+ Trang phục của bạn như thế nào? Chiếc váy có nàu gì?  
+ Trang phục được dán như thế nào?  
***\*Hỏi ý tưởng của trẻ:***- Các con vừa được xem các bức tranh dán các trang phục của bạn trai và bạn gái. Các con thích nhất là bức tranh nào?  
- Con có thích tự mình dán cho bạn trai và bạn gái một bộ quần áo đẹp không?  
- Con sẽ lựa chọn cho bạn bộ trang phục gì?  
- Con sẽ bổ sung thêm gì cho bài của con thêm đẹp?  
- Các con hãy nhớ xếp quần áo cho thật ngay ngắn rồi dán nhé. Khi dán, phết hồ các con hãy phết hồ vào mặt sau và xung quanh hình dán, khi phết các con không phết quá nhiều hồ dán sẽ là ướt bài.

***\* Trẻ thực hiện:***

- Cô bao quát hướng dẫn trẻ thực hiện.

- Với những cháu khá cô gợi ý cho trẻ trang trí thêm một số chi tiết sáng tạo thêm.

**3. Hoạt động 3: Trưng bày sản phẩm**

- Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày. Cho trẻ quan sát sản phẩm của mình và của bạn.

- Cho 1- 2 trẻ nhận xét bài của bạn. Cô cho trẻ giới thiệu về bài của mình.

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

**IV. Đánh giá cuối ngày**

**1. Tình trạng sức khoẻ**

........................................................................................................................................................................................................ **2.Trạng thái cảm xúc:**

........................................................................................................................................................................................................

**3.Kiến thức, kĩ năng, thái độ :**

........................................................................................................................................................................................................................ .......................................................................................................................................................................................

**Thứ 4 ngày 18 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực phát triển: phát triển nhận thức**

**Đề tài: KPKH “Tìm hiểu vể đôi bàn chân”**

**I. Mục đích- yêu cầu**

***-*** Trẻ biết nhận biết và gọi tên một vài đặc điểm nổi bật của đôi bàn chân của mình( bàn chân, ngón chân, móng chân, gót chân..). Biết một số chức năng hoạt động chính của đôi bàn chân.

***-*** Phát triển khả năng chú ý quan sát, ghi nhớ có chủ định

***-*** Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết giữ gìn đôi bàn chân, biết rửa sạch chân khi chân bẩn, biết đi giày, tất giữ ấm chân vào mùa đông.

**II. Chuẩn bị:**

- Giấy A4, dép cho trẻ, bảng gài, khăn lau, khay đựng màu nước

- Nhạc bài hát: Bài vũ điệu chân khỏe, đôi dép xinh, đường và chân,....

**III. Tiến hành:**

**1. Hoạt Động 1: Vũ điệu sôi động**

- Cô cùng trẻ đi, chạy, nhảy bài " Vũ điệu chân khỏe"( nhạc nước ngoài) 2-3 vòng quanh lớp học.

- Trò chuyện cùng trẻ.

+ Các con đã mỏi chân chưa?

+ Các con chạy được là nhờ cái gì?( đôi bàn chân)

- Cô cho trẻ đấm chân, bóp chân cho chân đỡ mỏi.

**2. Hoạt Động 2: Đôi bàn chân xinh**

- Cho trẻ đọc bài và làm động tác bài chân đẹp

"Một chân đẹp.

Hai chân đẹp

Chân bên phải

Chân bêntrái

Cả 2 chân

Trông xinh quá"

- Trò chuyện với trẻ:

+ Chân đẹp các con đâu? (trẻ duỗi thẳng chân và quan sát)

+ CM xem đây là cái gì? (bàn chân) hỏi nhiều cá nhân trẻ

+ Trên bàn chân có gì? (ngón chân)

+ Mỗi bàn chân có mấy ngón (cho trẻ đếm)

+ Trên ngón chân có gì? (móng chân)

+ Con sờ lên móng chân con thấy thế nào? (Cứng, sắc)

+ C/m có biết ngón chân có tác dụng gì? (bám đi cho vững)

+ Ngoài ngón chân ra trên bàn chân còn có gì nữa? (Mu bàn chân)

- Cho trẻ co chân lên hỏi trẻ:

+ Khi nghiêng bàn chân con phát hiện có gì nào?( gót chân, lòng bàn chân)

+ Gót chân có tác dụng gì?(giữ thăng bằng không bị ngã)

- Cô cho trẻ bóp chân, mát -xa chân

- Cô cho trẻ chơi trò chơi “nu na nu nống”

+ Lần 1 chơi đánh trống bằng gót chân? Chúng mình vừa đánh bằng bộ phận nào của đôi bàn chân nhỉ?

+ Lần 2 đánh trống lòng bàn chân. Chúng mình vừa chơi trò chơi đánh trống bằng phận nào của đôi bàn chân nhỉ?)

+ Muốn cho đôi chân khỏe mạnh Cm phải làm gì?( ăn uống đủ chất, uống sữa, ăn rau, củ, quả...)

+ Muốn chân luôn sạch sẽ chúng mình phải làm gì? (Đi dép)

+ Khi ra ngoài mà không đi dép thì chân bị làm sao? (Chân bẩn)

+ Nếu chân bẩn phải làm gì? (Rửa chân)

+ Thời tiết mùa đông rét lạnh muốn cho đôi chân ấm áp chúng mình phải làm gì? (Đi tất)

=> Cô khái quát lại và giáo dục trẻ. Đôi bàn chân là 1 bộ phận rất quan trọng của con người. Vì vậy chúng ta phải biết giữ gìn đôi bàn chân luôn luôn sạch, đẹp và ấm áp.

**3. Hoạt Động 3: Bé nào chơi giỏi**

***\* TC1: “Đi dép đúng”***

- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi

+ Cách chơi : Trẻ lấy dép của mình và đi dép đúng chân, hát vận động bài “Đôi dép xinh”

+ Luật chơi: Bạn nào không lấy và đi dép đúng chân bạn đó ra khỏi cuộc chơi.

***\* TC2: “In hình bàn chân”***

- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi

+ Cách chơi : Cô tặng cho mỗi bạn 1 tờ giấy, mỗi đội có một khay vải thấm màu nước, một khay đệm lau chân, cho trẻ chia thành 2 đội chơi

+ Luật chơi: Trong một bản nhạc đội nào khéo léo in được hình đôi bàn chân đẹp nhất đội đó thắng.

- Cô cho trẻ mang bài treo lên giá, nhận xét và tuyên dương trẻ.

**IV. Đánh giá cuối ngày**

**1. Tình trạng sức khoẻ**

........................................................................................................................................................................................................ **2.Trạng thái cảm xúc:**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**3.Kiến thức, kĩ năng, thái độ :**

........................................................................................................................................................................................................................ .......................................................................................................................................................................................

**Thứ 5 ngày 19 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực phát triển: phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Cái lưỡi”**

**I. Mục đích yêu cầu**

***-*** Trẻ thuộc thơ, hiểu nội dung bài thơ, nhớ tên bài thơ, tên tác giả.

***-*** Rèn cách đọc to, rõ ràng và trả lời được một số câu hỏi của cô.

***-*** Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ không nên ăn thức ăn nóng quá.

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát: ồ sao bé không lắc

- Tranh minh họa bài thơ

**III.Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Hoạt động1: Bé vui ca hát**  - Cô cùng trẻ vận động theo hát bài “ ồ sao bé không lắc”  - Hỏi trẻ: vừa hát bài hát gì?  - Cô gợi ý hướng dẫn trẻ vào bài  **2. Hoạt động 2: Bé vui đọc thơ**  - Cô giới thiệu bài thơ: “Cái lưỡi” của tác giả: Lê Thị Mỹ Phương  - Cô đọc lần 1 đọc to, chậm, kết hợp với cử chỉ điệu bộ  - Giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về cái lưỡi là một bộ phận quan trọng của cơ thể, nó giúp chúng ta nếm những vị của thức ăn, nên khi ăn chúng ta không ăn nóng sẽ làm cho lưỡi bị đau, bị bỏng đấy  - Cô đọc lần 2 kết hợp với tranh minh họa  - Đàm thoại:  + Cô vừa đọc bài thơ gì?  + Bài thơ nhắc tới bộ phận nào của cơ thể?  + Trong bài thơ nhắc đến những vị thức ăn nào?  + Cái lưỡi giúp chúng ta điều gì?  + Khi thức ăn nóng quá thì chúng ta phải làm sao? Vì sao?  => Giáo dục trẻ phải biết không nên ăn thức ăn nóng quá sẽ làm bỏng lưỡi  - Cô cho cả lớp đọc nhiều lần ( Cô chú ý sửa sai cho trẻ)  - Cho thi đua theo tổ, nhóm, cá nhân bằng hình thức khác nhau (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)  - Cô mời 1 bạn lên đọc lại bài thơ 1 lần  - Cô đọc lần 3 bằng rối dẹt  **3. Hoạt động 3: Cái lưỡi ai tinh**  - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi  + Cách chơi: Trẻ bịt mắt cô đưa các vị thức ăn khác nhau như ngọt, mặn, chua... trẻ nếm và đoán tên loại thức ăn đó  + Luật chơi: Trẻ đoán sai sẽ phải nhảy lò cò   |  | | --- | | **IV. Đánh giá cuối ngày** |   **1.Tình trạng sức khoẻ :**  .........................................................................................................................................................................................................  **2.Trạng thái cảm xúc:**  ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  **3. Kiến thức, kĩ năng, thái độ** ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ........................................................................................................................................................................................................ |

**Thứ 6 ngày 20 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực phát triển: phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài: Dạy trẻ kĩ năng ca hát “Đôi mắt xinh”**

**I. Mục đích, yêu cầu.**

***-*** Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, thuộc bài hát, hiểu nội dung bài hát ,

***-*** Rèn cho trẻ hát to, rõ ràng thể hiện giai điệu vui tươi của bài hát.

***-*** Tích cực tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ giữ gìn bảo vệ đôi mắt luôn luôn sạch sẽ

**II. Chuẩn bị**

**-** Nhạc bài hát **:** “Đôi mắt xinh” , “cái mũi”

**III. Tiến hành**

**1 Hoạt động 1 : Bé vui chơi**

- Cô và trẻ cùng chơi trò chơi : Mắt- mũi – tai- miệng

- Hỏi trẻ:

+ Vừa chơi trò chơi gì?

+ Trò chơi nhắc đến bộ phận gì?

- Cô dẫn dắt giới thiệu tên bài hát. “Đôi mắt xinh” tác giả Lâm Nguyễn

**2. Hoạt động 2: Giọng hát hay**

- Cô giới thiệu bài hát

**-** Cô hát lần 1: Hát đúng giai điệu bài hát, hát rõ lời kết hợp ánh mắt, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ.

- Cô hỏi tên bài hát? Tác giả?

- Cô hát lần 2 kết hợp với nhạc.

- Cô bắt nhịp cho trẻ hát 3-4 lần (Cô sửa sai cho trẻ)

- Cô cho trẻ hát kết hợp với nhạc 2 lần

- Cho trẻ hát dưới nhiều hình thức: tập thể, nhóm, cá nhân ( cô quan sát sửa sai )

- Cô bắt nhịp cho cả lớp hát lại một lần

- Cô đàm thoại với trẻ về tên bài hát?

**3. Hoạt động 3 : Trò chơi âm nhạc : “Nhảy theo điệu nhạc”**

- Cô giới thiệu trò chơi " Nhảy theo điệu nhạc".

+ Cách chơi: Khi cô mở nhạc chậm các con nhảy chậm, khi nhạc mở nhanh thì các con nhảy nhanh theo nhạc

+ Luật chơi: Nếu nhảy không đúng sẽ bị phạt..

- Cho trẻ chơi 2 - 3 lần. Cô động viên, khuyến khích trẻ.

**4. Hoạt động 4 : Nghe hát bài : “Cái mũi”**

- Cô giới thiệu bài hát “Cái mũi”

- Cô hát trẻ cho nghe lần 1 thể hiện tình cảm qua cử chỉ, nét mặt, ánh mắt.

- Giới thiệu nội dung bài hát : “Bài nói về cái mũi , cái mũi là bộ phận quan trọng của con người.

- Cô hát lần 2 khuyến khích trẻ hưởng ứng theo bài hát cùng cô. Hỏi tên bài hát tác giả

**IV. Đánh giá cuối ngày**

**1 Tình trạng sức khỏe trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................

**2 Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**3 Kiến thức kĩ năng của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 7 ngày 21 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực phát triển: phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài: Rèn vận động múa “Tay thơm tay ngoan”**

**I. Mục đích yêu cầu**

***-*** Trẻ thuộc bài hát, biết cách vận động nhịp nhàng , linh hoạt theo giai điệu bài hát “Tay thơm tay ngoan”

***-*** Trẻ thực hiện các động tác một cách linh hoạt. Rèn luyện kĩ năng nghe và cảm thụ âm nhạc.

***-***Tích cực tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ giữ gìn cơ thể sạch sẽ

**II. Chuẩn bị**

**-** Nhạc bài hát **:** “Tay thơm tay ngoan” ,“Năm ngón tay ngoan”

- Mũ chóp, hoa tay.

**III. Tiến hành**

**1. Hoạt động 1: Tai ai tinh**

- Cô mở giai điệu bài hát, cả lớp cùng lắng nghe xem đó là giai điệu của bài hát hát nào? Do ai sáng tác?

- Cô bắt nhịp cho cả lớp cùng hát 1-2 lần

+ Để bài hát được hay và đẹp hơn chúng mình sẽ làm gì?

+ Bạn nào nghĩ ra cách vận động gì cho bài hát hay hơn nào?

**2. Hoạt động 2: Rèn vận động múa minh họa “Tay thơm tay ngoan”**

- Cô giới thiệu vận động múa minh họa bài hát “Tay thơm tay ngoan”

- Lần 1: Cô hát kết hợp múa

- Lần 2: Cô hát + múa + nhạc

- Lần 3: cô hát múa phân tích động tác (không nhạc)  
+ Câu 1: "Một tay...bông hoa". Tay trái chống nạnh, tay phải đưa ra trước từ từ. Khi hát đến chữ "ra" thì lật bàn tay rồi từ từ đưa tay phải lên cao uốn cong cánh tay vào chữ "hoa"  
+ Câu 2: "Hai tay...bông hoa". Hai tay đưa ra phía trước, vẫy nhẹ một cái, lật bàn tay. Khi hát đến chữ " ra" rồi từ từ đưa 2 tay lên cao uốn cong cánh tay.  
+ Câu 3: "Mẹ khen ... thơm" vỗ tay 2 bên, đầu hơi nghiêng, đưa 2 tay ra phía trước vẫy nhẹ 1 cái, lật bàn tay kết hợp với nhún chân.  
+ Câu 4: " Mẹ khen... ngoan " 2 tay bắt chéo úp lên ngực kết hợp nhún chân vào chữ " quá" rồi từ từ đưa 2 tay lên cao sang hai bên lắc cổ tay vào chữ " ngoan"

- Cô cho cả lớp múa cùng cô 3 lần. Chú ý sửa sai cho trẻ

- Cho từng tổ, nhóm, cá nhân múa (Cô động viên, khuyến khích khi trẻ thực hiện).

- Cô đàm thoại với trẻ về tên vận động?

**3. Hoạt động 3 : Nghe hát “ Năm ngón tay ngoan”**

- Cô giới thiệu tên bài hát “Năm ngón tay ngoan, tên tác giả Trần Văn Thụ.

- Hát lần 1 kết hợp với điệu bộ cử chỉ.

- Lần 2 kết hợp múa minh họa, trẻ hưởng ứng cùng cô.

**4. Hoạt động : Trò chơi âm nhạc: “Đoán xem ai hát”**

***-*** Cô giới thiệu trò chơi: “Đoán xem ai hát”

+ Cách chơi: Cô sẽ mời một bạn lên phía trên đội mũ chóp kín, mời 1 bạn phía dưới đứng tại chỗ hát1 bài. Bạn đội mũ chóp có nhiệm vụ đoán xem bạn hát tên gì.

+ Luật chơi: Nếu bạn đội mũ chóp không đoán được tên của bạn hát thì phải làm theo yêu cầu của cả lớp.

- Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần

**IV. Đánh giá cuối ngày**

**1. Tình trạng sức khỏe**

.......................................................................................................................................................................................................

**2. Trạng thái cảm xúc**

.......................................................................................................................................................................................................

*........................................................................................................................................................................................................***3. Kiến thức, kỹ năng**

*................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

*................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

**Thứ 2 ngày 23 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực phát triển: phát triển thể chất**

**Đề tài: Đi thay đổi hướng theo đường zích zắc**

**I. Mục đích yêu cầu**

***-*** Trẻ nhớ tên vận động.Trẻ biết đi thay đổi hướng theo đường zíc zắc

***-*** Rèn kĩ năng đi khéo léo, phản ứng nhanh khi đổi hướng theo đường zíc zắc

***-*** Trẻ hứng thú tham gia chơi và các hoạt động. Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục cho người khoẻ mạnh.

**II. Chuẩn bị**

- Vạch xuất phát

- Đường zíc zắc

- Bóng, rổ đựng bóng

- Nhạc bài hát: “Bé khỏe, bé ngoan”

**III. Tiến hành**

**1. Hoạt động 1 : Bé vui khởi động**

- Cho trẻ khởi động đi (đi bằng mũi bàn chân, gót chân, đi chậm, đi khom, chạy nhanh, chạy chậm...) theo hiệu lệnh của cô rồi về đội hình vòng tròn

**2. Hoạt động 2: Trọng động**

***\*Tập bài tập PTC***

- Cô cùng trẻ tập lần 1 kết hợp nhịp đếm mỗi động tác 2l x4 nhịp

+ Động tác 1 Đưa hai tay ra phía trước, lên cao hạ xuống

+ Động tác 2: Nghiêng người sang 2 bên, cúi người về phía trước

+ Động tác 3: Đứng khuỵu gối, co duỗi từng chân

+ Động tác 4: Bật tại chỗ, bật chân trước chân sau

- Cho trẻ tập lần 2 kết hợp bài hát “Bé khỏe, bé ngoan”

- ĐTNM: động tác 3

***\* VĐCB: Đi thay đổi hướng theo đường zic zắc***

- Cô cho trẻ trải nghiệm vận động cô bao quát lớp

- Cô giới thiệu VĐCB: Đi thay đổi hướng theo đường zíc zắc

- Cô tập mẫu lần 1

- Cô tập lần 2 kết hợp phân tích vận động: TTCB: Cô đứng sau vạch xuất phát hai tay chống hông, mắt nhìn thẳng hướng về phía trước. Khi có hiệu lệnh “đi” cô đi theo hướng của đường zíc zắc, đi đến vạch đích cô dừng lại và đi về cuối hàng đứng.

- Cô mời 2 trẻ lên tập

- Cho trẻ tự nhận xét

- Lần lượt cho 2 trẻ lên tập

- Cho cả lớp thi đua tổ, nhóm, cá nhân bằng nhiều hình thức (Cô bao quát sửa sai)

- Đàm thoại tên vận động vừa học.

- GD trẻ thường xuyên tập thể dục để có sức khỏe tốt

***\* TCVĐ : Chuyền bóng***

- Cô giới thiệu tên trò chơi cách chơi, luật chơi.

+ Cách chơi. Cho trẻ chia làm 2 đội chơi, đứng thành 2 hàng dọc. Khi có hiệu lệnh, bạn đầu hàng sẽ cúi nhặt bóng chuyền cho bạn thứ 2, cứ như vậy chuyền bóng đến bạn cuối cùng, bạn cuối hàng bỏ vào rổ của đội mình.

+ Luật chơi:Đội nào chuyền được nhiều bóng hơn thì đội đó giành chiến thắng

- Cho trẻ chơi 2-3 lần . Nhận xét trẻ chơi

**3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập

**IV. Đánh giá cuối ngày**

**1. Tình trạng sức khoẻ :** ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**2.Trạng thái cảm xúc:** ........................................................................................................................................................................................................ ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**3. Kiến thức, kĩ năng :**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 3 ngày 24 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực phát triển: phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài: Trang trí hộp quà tặng bạn**

**I. Mục đích yêu cầu**

***-***Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau để trang trí hộp quà tặng bạn

***-***Rèn kĩ năng phết keo và dán, sự cẩn thận khéo léo của đôi bàn tay khi chấm màu trang trí, sự sáng tạo của trẻ

***-:*** Tích cực tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ giữ gìn sản phẩm do mình tạo ra

**II. Chuẩn bị**

**-** Nhạc bài hát:“Chúc mừng sinh nhật”. Keo, các hình cô cắt sẵn như hình tròn, hoa, lá.... Màu nước, sáp màu

- Hộp quà rỗng để trẻ trang trí

- Hộp quà mẫu của cô

**III. Tiến hành**

**1. Hoạt động 1: Vui chơi cùng bé**

- Cô và trẻ cùng chơi trò chơi : Trời tối- trời sáng

- Hỏi trẻ xem cô có gì?

- Cô dẫn dắt giới thiệu hộp quà.

**2. Hoạt động 2: Bé nào khéo tay**

- Cô cho trẻ quan sát hộp quà thứ nhất của cô và hỏi trẻ:

+ Cô đã trang trí bằng những hình gì?

+ Cô đã làm như thế nào?

+ Các hình dán cô chọn thì dán như thế nào?

+ Cô hỏi xem ý tưởng của trẻ

- Cô cho trẻ quan sát hộp quà thứ 2 và hỏi trẻ:

+ Cô đã trang trí hộp quà này bằng những hình gì?

+ Cô trang trí như thế nào?

+ Hỏi ý tưởng của trẻ

+ Vậy con thích trang trí hộp quà của con bằng cách nào?

\* Trẻ thực hiện

- Cô cho trẻ mang hộp quà của mình về chỗ trang trí.

- Cô chú ý quan sát, hỏi ý tưởng của trẻ, khuyến khích trẻ sáng tạo, động viên giúp đỡ những trẻ còn yếu.

**3. Hoạt động 3 : Hộp quà xinh xắn**

***-*** Cô cho trẻ mang hộp quà của mình lên trưng bày

- Cho trẻ tự nhận xét bài của nhau.

+ Con thích bài của bạn nào nhất? Vì sao con thích?

- Cô nhận xét chung lại và kết thúc tiết học

**IV. Đánh giá cuối ngày**

**1.Tình trạng sức khỏe**

.......................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................**2.Trạng thái cảm xúc**

.......................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................**3. Kiến thức, kỹ năng**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

*................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

**Thứ 4 ngày 25 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực phát triển: phát triển nhận thức**

**Đề tài: KPKH “Tìm hiểu về đôi bàn tay”**

**I. Mục đích yêu cầu**

***-*** Trẻ biết nhận biết và gọi tên một vài đặc điểm nổi bật của đôi bàn tay của mình (lòng bàn tay, ngón tay, móng tay...). Biết một số chức năng hoạt động chính của đôi bàn tay.

***-*** Phát triển khả năng chú ý quan sát, ghi nhớ có chủ định.

***-*** Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết giữ gìn đôi bàn tay, biết rửa sạch tay khi tay bẩn, sau khi đi vệ sinh

**II. Chuẩn bị**

- Giấy A4, màu nước

- Nhạc bài hát: bài vũ điệu rửa tay, hộp quà bí mật có các đồ dùng đồ chơi quen thuộc trong lớp

**III.Tiến hành**

|  |
| --- |
| **1. Hoạt động1: Vũ điệu sôi động**  - Cô cùng trẻ vận động bài “Dân vũ rửa tay”  + Hỏi trẻ: vừa vận động bài gì?  +Muốn cho cơ thể sạch sẽ phải làm gì?  - Cô giáo dục trẻ phải thường xuyên giữ cho cơ thể sạch sẽ |
| **2. Hoạt động 2: Đôi bàn tay xinh**  - Cho trẻ đọc và làm động tác bài tay đẹp  "Một tay đẹp.  Hai tay đẹp  Tay dệt vải  Tay hái rau  Cả hai tay  Đều xinh quá”  - Trò chuyện với trẻ:  + Tay đẹp các con đâu?(quan sát)  + CM xem đây là cái gì? (bàn tay) hỏi nhiều cá nhân trẻ  + Trên bàn tay có gì?(ngón tay)  + Mỗi bàn tay có mấy ngón (cho trẻ đếm)  + Trên ngón tay có gì? (móng tay)  + Con sờ lên móng tay con thấy TN? (Cứng, sắc)  + CM có biết ngón tay có tác dụng gì?(cầm, mắm đồ vật)  + Ngoài ngón tay ra trên bàn tay còn có gì nữa? (Mu bàn tay) con phát hiện có gì nào?(lòng bàn tay)  - Cô cho trẻ bóp tay, mát xa tay  + Muốn cho đôi tay khỏe mạnh CM phải làm gì? (ăn uống đủ chất, uống sữa, ăn rau, củ, quả...)  + Muốn tay luôn sạch sẽ chúng mình phải làm gì?(Không nghịch bẩn)  + Nếu tay bẩn phải làm gì? (Rửa tay)  → Cô khái quát lại và giáo dục trẻ. Đôi bàn tay là 1 bộ phận rất quan trọng của con người . Vì vậy chúng ta phải biết giữ gìn đôi bàn tay luôn luôn sạch sẽ.  **3. Hoạt Động 3: Trò chơi cho bé**  ***\* TC1: Đôi bàn tay kì diệu***  - Cách chơi : Lần lượt cho trẻ lên sờ và đoán xem trong hộp bí mật của cô có gì  - Luật chơi: Bạn nào đoán đúng sẽ giành chiến thắng  ***\* TC2: in hình bàn tay***  - Cách chơi : Cô tặng cho mỗi bạn 1 tờ giấy, nhiệm vụ của các con sẽ thấm tay vào đĩa màu nước rồi in hình bàn tay ra giấy  - Luật chơi: Bạn nào khéo léo in được hình đôi bàn tay đẹp nhất đội đó thắng.  - Cô cho trẻ mang bài treo lên giá, nhận xét và tuyên dương trẻ.  **IV. Đánh giá cuối ngày** |

**.** **1.Tình trạng sức khỏe**

**..**......................................................................................................................................................................................................**2.Trạng thái cảm xúc**

........................................................................................................................................................................................................**3. Kiến thức, kỹ năng**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 5 ngày 26 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực phát triển: phát triển TCKNXH**

**Đề tài: “Mừng sinh nhật bé”**

**I. Mục đích yêu cầu**

***-*** Trẻ biết được ý nghĩa của ngày sinh nhật, nói được những lời chúc đơn giản, lời ước trong ngày sinh nhật

***-*** Trẻ biết thể hiện tình cảm, cảm xúc trong ngày sinh nhật. Rèn cho trẻ kĩ năng trang trí một số món quà tặng bạn

***-*** Trẻ hứng thú, vui sướng khi tổ chức sinh nhật. Thích thú trong mọi hoạt động

**II. Chuẩn bị:**

- Mô hình sinh nhật bạn gấu bông , bánh sinh nhật, bánh kẹo

- Nhạc bài hát mừng sinh nhật

- Mỗi trẻ 1 hộp quà, hình ảnh trang trí cô cắt sẵn, keo dán

**III. Tiến hành:**

**1. Hoạt động 1: Bé nghe cô kể chuyện**

- Cô kể chuyện sáng tạo cho trẻ nghe

- Cô gợi ý hướng trẻ đến sinh nhật nhà bạn gấu bông

**2. Hoạt động 2: Sinh nhật vui vẻ**

- Cho trẻ quan sát xem sinh nhật bạn gấu bông mẹ bạn đấy đã chuẩn bị những gì?

- Hỏi trẻ

+ Đây là sinh nhật ai?

+ Các con đã được tổ chức sinh nhật lần nào chưa?

+ Ngày sinh nhật là ngày gì?

+ Ai tổ chức sinh nhật cho mình nhỉ?

+ Trong ngày sinh nhật thường có những gì?

+ Mọi người chúc con như thế nào?

+ Khi được tặng quà con cảm thấy như thế nào?

+ Con ước gì trong ngày sinh nhật

=> Cô khái quát lại

**3. Hoạt động 3:**  **Quà mừng sinh nhật**

***\* Trò chơi 1: Hộp quà bí mật***

- Cô gợi ý cho trẻ hướng tới hộp quà của cô chuẩn bị sẵn

- Cô cho trẻ đoán xem trong hộp quà có gì

- Cho trẻ khám phá và trả lời các câu hỏi trong món quà

***\* Trò chơi 2: Món quà tặng bạn***

- Cô cho trẻ đi lấy đồ dùng về chỗ ngồi

- Trẻ trang trí hộp quà để tặng bạn gấu bông

- Cho trẻ mang quà lên tặng gấu bông và nói những lời chúc mừng sinh nhật, cùng nhau tổ chức sinh nhật.

**IV. Đánh giá cuối ngày**

**1.Tình trạng sức khoẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ **2.Trạng thái cảm xúc:**

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**3. Kiến thức, kĩ năng, thái độ :**

.......................................................................................................................................................................................................................... .....................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

**Thứ 6 ngày 27 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực phát triển: phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe “Mỗi người một việc”**

**I. Mục đích yêu cầu**

***-*** Trẻ nhớ tên truyện, hiểu nội dung câu truyện và nhớ những chi tiết chính của câu truyện.

***-*** Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ và phát triển ngôn ngữ mạc lạc cho trẻ.

***-*** Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng để cho cô thể khỏe mạnh .

**II. Chuẩn bị**

- Tranh minh họa truyện " Mỗi người một việc"

- Video truyện " Mỗi người một việc ”

**III. Tiến hành**

**1. Hoạt động 1: Trò chuyện cùng bé.**

- Cô và trẻ cùng trò truyện về các bộ phận trên cơ thể.

- Các con nhìn bằng gì? Ăn bằng gì? Làm việc bằng gì?.

- Không chịu ăn cơ thể thiếu chất sẽ bị làm sao?...Cô động viên trẻ trả lời tích cực

- Cô dẫn dắt giới thiệu truyện “Mỗi người một việc”.

**2. Hoạt động 2: Kể chuyện cho trẻ nghe câu chuyện “Mỗi người một việc*”.***

- Cô kể lần 1 cho trẻ nghe kết hợp cử chỉ, điệu bộ, nét mặt, ánh mắt.

+ Hỏi trẻ tên truyện?

- Cô tóm tắt nội dung truyện: “Truyện kể về các bộ phận cơ thể Mắt, mũi, chân, tay, tai cãi nhau vì mọi người đều phải làm việc nhưng Miệng thì chỉ ăn và uống, miệng buồn và không ăn nữa vì vậy tất cả các bạn Mắt, Mũi, Chân, Tay, Tai đều mệt mỏi và các bạn chợt nhớ ra là miệng không ăn lên các bạn mới như vậy. Các bạn đến xin lỗi miệng và các bạn sống với nhau rất thân ái hòa thuận.”

- Cô kể lần 2 kết hợp tranh truyện đàm thoại nội dung truyện.

+ Trong câu chuyện có các nhân vật nào?

+ Các bạn nói với nhau điều gì?

+ Mắt nói gì? Tay nói gì? Mũi nói ntn? Tai nói ra sao? Chân nói điều gì?

+ Tất cả đều nói bạn miệng ntn?

+ Vì sao tất cả các bạn Mắt, Mũi, Tay, Chân, Tai đều cảm thấy mệt mỏi và buồn ?

+ Các bạn đã làm gì với Miệng?

+ Khi Miệng ăn xong điều gì đã xảy ra?

=> GD: Trẻ ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng, chăm luyện tập thể thao để có cơ thể khỏe mạnh.

- Cô kể lần 3: Trên máy vi tính

**3. Hoạt động 3: Trò chơi “Ai nhanh hơn”**

- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi “Ai nhanh hơn”

- Cách chơi như sau: Cô sẽ chia lớp thành 2 đội: nhiệm vụ của các con là tìm những đồ dùng bảo vệ các bộ phận tay, chân, mắt và nối tương ứng.

+ Luật chơi: Đội nào không tìm đúng hình ảnh thì đội đó thua cuộc phải nhảy lò cò.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ

**IV. Đánh giá cuối ngày**

**1.Tình trạng sức khỏe**

.......................................................................................................................................................................................................

**2.Trạng thái cảm xúc**

.......................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................**3. Kiến thức, kỹ năng**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

*........................................................................................................................................................................................................*

**Thứ 7 ngày 29 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội**

**Đề tài: Dạy trẻ kỹ năng sử dụng đồ dùng đồ chơi an toàn**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhận biết hành vi " đúng" - " sai" và cách sử dụng những đồ dùng đồ chơi an toàn

- Rèn trẻ kỹ năng quan sát, tư duy, kỹ năng sử dụng đồ dùng đồ chơi an toàn trong trường mầm non.

- Trẻ yêu thích,có ý thức giữ gìn đồ dùng đồ chơi, sử dụng đồ dùng đồ chơi đúng cách

**II. Chuẩn bị:**

**1.Đồ dùng của cô**

- Video, tranh ảnh đồ dùng gây nguy hiểm, sỏi, kéo

- Nhạc bài hát: Mời bạn ăn, đôi mắt xinh

**2. Đồ dùng của trẻ**

- Mặt cười, mếu

- Bài tập nối, sáp màu

**III. Tiến hành:**

**1.Hoạt động 1: Tập tầm vông**

 - Trò chơi: Tập tầm vông

+ Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? Để chơi được trò chơi “tập tầm vông” cô cần chuẩn bị những đồ dùng gì?

+ Viên sỏi này được sử dụng trong góc chơi nào ở lớp? Trò chơi gì dùng đến sỏi? Chúng mình dùng gì để gắp viên sỏi cho vào hộp?

+ Điều gì sẽ xảy ra nếu viên sỏi rơi vào miệng, mũi, tai? Nếu sỏi rơi vào mũi con phải làm gì?

=> Giáo dục trẻ: Không được nhét bất kì vật dụng gì vào tai, mũi, họng nếu không sẽ làm chúng ta thấy khó thở hoặc bị đau, phải đi bác sĩ để có những biện pháp khắc phục.

**2.Hoạt động 2: Kỹ năng sử dụng đồ dùng đồ chơi an toàn**

- Xem video: Một bạn cầm kéo cắt váy bạn

+ Bạn nhỏ trong video vừa có hành động gì vậy? Bạn làm như vậy là đúng hay sai? Vì sao? Nếu là con con có

làm như vậy không?

+ Ở nhà con có dùng kéo không? Con dùng kéo để làm gì? Khi con dùng kéo có bố mẹ ở bên không?

+ Những góc chơi nào cần dùng tới kéo? Kéo dùng để làm gì?

+ Mời 1 trẻ lấy giúp cô hộp kéo trong góc nghệ thuật.

- Cho trẻ thực hành cầm kéo cắt giấy, cô hướng dẫn trẻ:

+ Con cầm kéo bằng tay nào? Con dùng kéo để làm gì? Nếu dùng kéo không đúng cách có thể con hoặc bạn sẽ bị làm sao? Sau khi dùng xong con sẽ làm gì?

=> Khi cầm kéo phải cầm bằng tay phải, cầm bằng 3 đầu ngón tay. Tay trái giữ giấy, cầm kéo cắt vào những hình mà con muốn, nhưng chỉ sử dụng kéo khi thật cần thiết và có sự đồng ý của người lớn. Sau khi dùng kéo xong con sẽ cắm đầu kéo vào trong ống hoặc cất trong hộp để đảm bảo an toàn và cất đúng nơi quy định.

- Xem video: Cac bạn chơi trong góc xây dựng

+ Nam và Quân đang chơi ở góc hoạt động nào?

+ Sau khi kết thúc giờ chơi Quân đã làm gì? (Cất dọn đồ chơi gọn gàng)

+ Nam có cất dọn đồ chơi cùng Quân không? Nam chạy đi đâu?

+ Điều gì đã xảy ra khi Nam chạy qua góc chơi xây dựng?

+ Vì sao mà Nam lại bị ngã? Khi ngã như vậy con sẽ cảm thấy như thế nào?

+ Nếu là con sau khi chơi xong con sẽ làm gì?

- Trò chơi: Bé chăm ngoan. Trẻ thực hành vào góc chơi sắp xếp đồ dùng gọn gàng theo đúng kí hiệu

+ Cách chơi: Cô chia trẻ thành nhiều nhóm nhỏ, hỏi trẻ thích chơi ở góc nào nhất. Cô cho trẻ về góc trẻ thích, quan sát và sắp xếp lại đồ dùng gọn gàng, đúng nơi quy định. Nếu 1 số đồ dùng chưa đúng góc chơi trẻ sẽ tìm góc và mang đồ chơi đó cất đi.

+ Luật chơi: Thời gian là 1 bản nhạc, đội nào sắp xếp đồ dùng góc chơi gọn gàng, đúng kí hiệu đội đó giành chiến thắng

=> Cô khái quát kiến thức và giáo dục trẻ: Trong lớp có rất nhiều đồ dùng đồ chơi để các con khám phá. Nhưng không phải bạn nào cũng đã biết cách sử dụng đồ dùng đó. Nên để đảm bảo an toàn trước khi sử dụng con nên xin phép cô giáo và có sự hướng dẫn của cô. Muốn đồ chơi của lớp luôn sạch, đẹp và chắc chắn thì các con phải chơi nhẹ nhàng, sau khi chơi xong phải cất lên giá gọn gàng đúng kí hiệu. Buổi sau khi con vào góc chơi cũng sẽ dễ quan sát, dễ lấy được đồ chơi mình thích.

**3.Hoạt động 3: Ôn luyện, củng cố**

- Trò chơi 1: Mặt mếu – mặt cười

+ Cách chơi: Cô thưởng cho mỗi trẻ 1 mặt mếu một mặt cười. Khi cô đưa ra hình ảnh đúng hoặc sai khi sử dụng đồ dùng đồ chơi trẻ chọn mặt cười – mếu phù hợp để giơ lên.

- Trò chơi 2: Gạch bỏ hành vi sai gây nguy hiểm

+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm sẽ có 1 bảng hành vi đúng sai khi sử dụng đồ dùng đồ chơi trẻ sẽ có nhiệm vụ gạch bỏ đi những đồ dùng nguy hiểm và cách sử dụng đồ dùng chưa đúng.

- Biểu diễn bài hát: Mời bạn ăn

**IV. Đánh giá cuối ngày**

**1.Tình trạng sức khoẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ **2.Trạng thái cảm xúc:**

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**3. Kiến thức, kĩ năng, thái độ :**

.......................................................................................................................................................................................................................... .....................................................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................................................................................... .....................................................................................................................................................................................

**VIII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “TÔI CẦN GÌ ĐỀ LỚN”**

**Thứ 2 ngày 30 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực: phát triển thể chất**

**Đề tài: Bò chui qua cổng**

**I. Mục đích yêu cầu**

***-*** Trẻ nhớ tên vận động, biết phối hợp bò tay nọ chân kia bò không chạm vào cổng. Khi bò cẳng chân và bàn tay áp sát sàn.

***-***  Rèn khả năng mạnh dạn, tự tin, khéo léo khi thực hiện vận động.

***-*** Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn.

**II. Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, xắc xô

- Nhạc bài hát: Bé khỏe, bé ngoan, nào mình cùng đi

- Cổng chui, cờ, xe

**III. Tiến hành**

**1. Hoạt động 1 : Bé khởi động**

- Cô giới thiệu hội thi: Bé khỏe bé ngoan

- Gồm hai đội chơi : Đội 1: Đội hoa xanh

Đội 2: Đội hoa đỏ

- Đến với hội thi hôm nay gồm có 3 phần thi.

+ Phần thi thứ nhất: đồng diễn thể dục

+ Phần thi thứ 2: Tài năng của bé

+ Phần thi thứ 3: Cùng nhau chung sức.

- Cho trẻ khởi động đi (đi bằng mũi bàn chân, gót chân, đi khom, chạy nhanh, chạy chậm...) theo hiệu lệnh của cô rồi về đội hình vòng tròn)

**2. Hoạt động 2: Trọng động**

***\*Tập bài tập PTC***

- Cô cùng trẻ tập lần 1 kết hợp nhịp đếm mỗi động tác 2l x4 nhịp

+ Động tác 1: Đưa hai tay lên cao hạ xuống

+ Động tác 2: Đứng khuỵu gối

+ Động tác 3: Cúi người về phía trước

+ Động tác 4: Bật tại chỗ

- Cho trẻ tập lần 2 kết hợp bài hát “Bé khỏe bé ngoan”

- ĐTNM: động tác 3, tập 2lx 4 nhịp

- Tiếp theo là phần thi thứ 2 “Tài năng của bé”

***\* VĐCB: Bò chui qua cổng***

- Cô cho trẻ trải nghiệm bò tự do trong sân tập

- Cô gọi trẻ lại giới thiệu tên VĐCB “Bò chui qua cổng”

+ Lần 1 cô thực hiện vận động.

+ Lần 2 cô thực hiện kết hợp phân tích mẫu: Tư thế chuẩn bị đứng sau vạch xuất phát, quỳ gối 2 bàn tay và cẳng chân áp sát xuống sàn nhà mắt nhìn thẳng, khi có hiệu lệnh “bò” phối hợp bàn tay nọ cẳng chân kia, bò phía trước khi chui qua cổng bò khéo léo đầu và lưng không chạm cổng, sau đó đứng dậy nhẹ nhàng về cuối hàng đứng.

- Cô mời 2 trẻ lên tập

- Cho trẻ tự nhận xét

- Lần 1: Lần lượt cho trẻ lên tập (Cô bao quát sửa sai)

- Lần 2: Cho trẻ thi đua 2 đội. Lần lượt thành viên của 2 đội chui qua 2 cổng

- Đàm thoại tên vận động vừa học. GD trẻ thường xuyên tập thể dục để có sức khỏe tốt

- Cuối cùng là phần thi “ Cùng nhau chung sức”

***\* Trò chơi vận động: “Cắm cờ”***

- Cô giới thiệu tên trò chơi “Cắm cờ”

- Cách chơi: Cho trẻ chia thành 2 đội chơi. Lần lượt từng thành viên của mỗi đội sẽ lên ngồi vào xe và dùng chân đẩy mạnh xe về phía bàn có cờ, sau đó cắm cờ vào ống cờ

- Luật chơi: Khi cắm cờ chỉ được cắm 1 lá cờ, kết thúc 1 bản nhạc đội nào cắm được nhiều cờ hơn đội đó giành chiến thắng,

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1- 2 lần

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

**3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập

**IV. Đánh giá cuối ngày**

**1.Tình trạng sức khoẻ :** ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**2.Trạng thái cảm xúc:** *................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

**3. Kiến thức, kĩ năng :**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 3 ngày 31 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực: phát triển nhận thức**

**Đề tài: KPKH “Tìm hiểu về miệng xinh”**

**I. Mục đích yêu cầu**

***-*** Trẻ biết nhận biết và gọi tên một vài đặc điểm nổi bật, chức năng của cái miệng.

***-*** Phát triển khả năng chú ý quan sát, ghi nhớ có chủ định và trả lời được các câu hỏi của cô.

***-:*** Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết giữ gìn miệng luôn xinh như không cho tay vào miệng, luôn nói những lời hay.

**II.Chuẩn bị**

- Gương, Nhạc bài hát: Mời bạn ăn, quả, bánh, kẹo...

**III.Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Hoạt động1: Bé vui ca hát**  - Cô cùng trẻ hát bài “Mời bạn ăn”  + Hỏi trẻ: vừa hát bài hát gì?  - Cô gợi ý hướng dẫn trẻ vào bài  **2. Hoạt động 2: Miệng xinh đâu nhỉ**  - Hỏi trẻ:  + Miệng của con đâu?  + Miệng nằm ở đâu?  + Bên ngoài cái miệng của chúng mình có cái gì?  + Môi của các con có màu gì? Môi trên/ môi dưới của các con đâu? Có tất cả mấy cái môi?  - Hai cái môi được gọi là đôi môi đấy! Cả lớp nói to “đôi môi”  - Cho trẻ lấy gương soi và trò chuyện  - Bây giờ các con hãy há miệng ra xem bên trong cái miệng có những bộ phận gì?  - Trong cái miệng có mấy hàm răng? Có nhiều răng hay ít răng? Răng của các con có màu gì?  - Bên trong cái miệng, ngoài răng ra còn có cái gì nữa?  - Mỗi cái miệng có mấy cái lưỡi? Các con thè lưỡi ra quan sát xem cái lưỡi màu gì?  => Cô khái quát lại: Cái miệng nằm ở phần dưới của khuôn mặt. Bên ngoài cái miệng có hai môi, bên trong miệng có hai hàm răng và một cái lưỡi.  - Cái miệng của các con giúp các con làm những gì?  - Cô cho trẻ mím hai môi chặt lại và gọi: “Cô Phương ơi” để trẻ cảm nhận được khi không mở môi thì không thể nói được.  - Môi kết hợp với các bộ phận trong miệng và hơi thở giúp các con nói được đấy!  - Ngoài chức năng để nói, cái miệng còn giúp các con làm những gì nữa?  - Cái miệng giúp các con hát được đấy! Cô mời cả lớp hát cùng cô hát bài: “quả” nào!  - Trong bài hát “Quả” vừa rồi có nhắc đến quả gì hả các con?  - Bạn nào được ăn quả khế rồi kể cho cô và các bạn nghe xem chúng mình ăn quả khế bằng gì?  - Khi ăn chúng mình phải làm gì? (Nhai và nuốt thức ăn)  - Chúng mình nhai thức ăn bằng gì?  - Các con làm động tác nhai thức ăn và nuốt thức ăn nào!  - Nếu được ăn khế, các con nghĩ xem quả khế sẽ có vị gì?  - (Tương tự cô hỏi trẻ ăn kẹo, ăn ớt, uống thuốc có vị gì?)  - Cô mời các trẻ về bàn nếm các vị của thức ăn. Sau mỗi lần ăn, cô đều hỏi trẻ vừa làm gì và có vị gì.  => Cô khái quát lại: Cái miệng có tác dụng dùng để nói, hát, ăn, uống, nếm vị thức ăn và thể hiện cảm xúc. Vì miệng nếm được vị của các loại thức ăn nên miệng được gọi là cơ quan vị giác.  - Sau khi ăn, các loại thức ăn thường bám cặn vào răng khiến răng bị sâu và miệng chúng mình dễ bị có mùi khó chịu. Để miệng luôn sạch sẽ, các con cần phải làm gì?  -> Giáo dục trẻ không cho tay vào miệng, ăn ít kẹo và đánh răng đều đặn vào buổi tối trước khi đi ngủ và buổi sáng sau khi ngủ dậy để răng luôn trắng sạch và không bị sâu răng.  - Cô cho trẻ mô phỏng đông tác đánh răng trên nền nhạc bài: “Em tập đánh răng”  **3. Hoạt động 3: Luyện tập, củng cố**  - Trò chơi: “Bé nào thông minh hơn”  - Cô phổ biến cách chơi, luật chơi.  + Cách chơi: Chia trẻ làm 2 độị chơi thi đua nhau lên lấy đúng hình ảnh mà những thứ miệng có thể ăn được và dính vào phần bảng của đội mình.  - Luật chơi: Thời gian chơi được tính bằng một bản nhạc. Mỗi lần 1 bạn lên chỉ được nhặt 1 hình mà miệng ăn được và dính vào phần bảng của đội mình  - Cho trẻ chơi 1-2 lần. Nhận xét sau mỗi lần chơi.   |  | | --- | | **IV.Đánh giá cuối ngày** |   **1.Tình trạng sức khoẻ :**  ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  **2.Trạng thái cảm xúc:**  ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  **3. Kiến thức, kĩ năng, thái độ** ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ |

**Thứ 4 ngày 1 tháng 11 năm 2023**

**Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe: “Gấu con bị sâu răng”**

**I.Mục đích, yêu cầu.**

***-*** Trẻ nhớ tên chuyện, hiểu nội dung chuyện, biết tên các nhân vật trong chuyện

***-*** Rèn cho trẻ trả lời to, rõ ràng. Trẻ biết dùng ngôn ngữ của mình để trả lời các câu hỏi của cô

***-*** Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. GD trẻ biết thường xuyên đánh răng và không nên ăn nhiều kẹo

**II. Chuẩn bị**

- Tranh minh họa truyện, video truyện, rối truyện " Gấu con bị sâu răng"

- Nhạc bài hát: Tập đánh răng, bảng gài, hình ảnh một số nhân vật trong truyện

**III. Tiến hành**

**1. Hoạt động 1: Bé tập đánh răng**

- Cô cùng trẻ cùng tập vận động theo bài: Tập đánh răng

+ Hỏi trẻ vừa làm động tác gì?

+ Muốn cho răng chắc khỏe thì phải làm gì?

- Cô dẫn dắt giới thiệu truyện “Gấu con bị sâu răng”.

**2. Hoạt động 2: Kể chuyện bé nghe**

- Cô kể lần 1 cho trẻ nghe kết hợp cử chỉ, điệu bộ, nét mặt, ánh mắt.

+ Hỏi trẻ tên truyện, các nhân vật trong truyện

- Cô tóm tắt nội dung truyện : Câu truyện nói về bạn gấu rất thích ăn bánh kẹo mà không chịu đánh răng, nên bạn đấy đã bị sâu răng, nhờ lời khuyên của bác sĩ mà bạn ấy không ăn bánh kẹo nữa mà ăn nhiều hoa quả, rau xanh và thực phẩm tốt cho răng đấy

- Cô kể lần 2 kết hợp tranh truyện đàm thoại nội dung truyện.

+ Tên truyện, các nhân vật trong truyện?

+ Câu truyện nói về bạn nào?

+ Bạn gấu rất thích ăn bánh kẹo nhưng lại không thích điều gì?

+ Điều gì đã xảy ra với bạn gấu khi không chịu đánh răng?

+ Bác sĩ đã khuyên bạn gấu điều gì?

+ Bạn gấu đã làm gì khi bác sĩ khuyên?

=> Giáo dục trẻ thường xuyên đánh răng, không nên ăn nhiều bánh kẹo và ăn nhiều rau, hoa quả...

- Cô kể lần 3: Trên máy vi tính

**3. Hoạt động 3: Bé nào giỏi**

- Cô cho trẻ chia thành 2 đội chơi

+ Cách chơi: Nhiệm vụ của mỗi đội phải cùng thảo luận và tìm ra các nhân vật có trong truyện gắn lên bảng

+ Luật chơi: Đội nào tìm đúng và nhanh nhất thì đội đó dành chiến thắng

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ

**IV. Đánh giá cuối ngày**

**1 Tình trạng sức khỏe trẻ**

................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................

**2 Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................

**3 Kiến thức kĩ năng của trẻ**

................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................

**Thứ 5 ngày 2 tháng 11 năm 2023**

**Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài: In bàn tay**

**I. Mục đích yêu cầu**

***-*** Trẻ biết sử dụng các kĩ năng đã học nét cong , nét thẳng, để in bàn tay của mình và tô màu

***-*** Trẻ có kĩ năng phối hợp các màu sắc để vẽ, tô màu không bị chờm ra ngoài.

***-*** Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động, biết giữ gìn sản phẩm do mình tạo ra

**II Chuẩn bị**

- Tranh mẫu bàn tay của cô

- Nhạc bài hát: tay thơm tay ngoan

- Giấy vẽ, màu sáp đủ số trẻ.

**III.Tiến hành**

**1. Hoạt động 1: Bé cùng vui chơi**

- Cô và trẻ cùng chơi trò chơi “Giấu tay”

- Hỏi trẻ:

+ Vừa chơi trò chơi gì?

+ Tay đẹp dùng để làm những gì

- Cô dẫn dắt, giới thiệu về nội dung bài học.

**2. Hoạt động 2: Bé khéo tay**

- Cho trẻ quan sát tranh mẫu của cô

\*Tranh 1: Cô vẽ tranh gì đây: Cô đàm thoại về bức tranh

+ Cô có bức tranh vẽ bộ phận gì trên cơ thể?

+ Bàn tay của cô có màu gì?

+ Bàn tay có bao nhiêu ngón?

- Sau khi quan sát tranh mẫu của cô xong cô phân tích cho trẻ cách in

- Cô vừa in bàn tay và nói cách in: Trước tiên tay phải cô cầm bút, tay trái của cô đặt lên giấy cô đặt bút từ ngón tay út sau đó cô in lần lượt các ngón tay, sau khi cô in xong cô lấy màu vàng tô bàn tay của mình. Khi tô màu chúng mình chú ý không tô ra ngoài.

- Cô cho trẻ về chỗ lấy đồ dùng và thực hiện

- Cô bao quát gợi ý trẻ thực hiện, động viên, giúp đỡ những trẻ chưa làm được, sửa sai cho trẻ về tư thế ngồi, cách cầm bút

**3. Hoạt động 3: Trưng bày sản phẩm**

- Cô cho trẻ trưng bày tác phẩm của mình.

- Cho trẻ nhận xét bài của bạn, thích bài nào nhất? vì sao?

- Cô nhận xét, động viên khuyến khích trẻ

**IV. Đánh giá cuối ngày**

**1.Tình trạng sức khỏe**

.......................................................................................................................................................................................................

*........................................................................................................................................................................................................***2.Trạng thái cảm xúc**

.......................................................................................................................................................................................................

*........................................................................................................................................................................................................***3. Kiến thức, kỹ năng**

*................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

*................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

**Thứ 6 ngày 03 tháng 11 năm 2023**

**Lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**Đề tài: Nhận biết tay trái, tay phải**

**I. Mục đích yêu cầu**

***-*** Trẻ nhận biết được tay trái- tay phải của bản thân mình

***-*** Rèn kĩ năng tư duy, quan sát, ghi nhớ của trẻ, trẻ trả lời các câu hỏi của cô

***-*** Trẻ hứng thú trong các hoạt động. Giáo dục trẻ biết giữ gìn và bảo vệ đôi tay của mình luôn sạch sẽ

**II. Chuẩn bị:**

- Mỗi trẻ 1cái ca, 1bàn chải đánh răng, 1cái bát, 1cái thìa, 1 tờ giấy A4, 1bút sáp màu.

- Nhạc bài hát ồ sao bé không lắc

**III. Tiến hành:**

**1. Hoạt động 1: Cô cùng trẻ chơi trò chơi “Giấu tay”**

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi giấu tay

- Hỏi trẻ vừa chơi trò chơi gì?

- Cô gợi ý, hướng trẻ vào bài học

**2. Hoạt động 2: Nhận biết tay trái, tay phải so với bản thân trẻ**

- Cho trẻ đi tìm và lấy bát thìa cho mình và đứng thành vòng tròn hưởng ứng bài hát mời bạn ăn.

- Hỏi trẻ:

+ Các con vừa làm gì vậy?

+Tay nào các con cầm thìa để ăn?

+ Đưa thìa lên cao nào. Khi ăn sẽ cầm thìa bằng tay nào?

- Cô quan sát hướng dẫn những trẻ cầm chưa đúng.

+ Vậy tay cầm thìa là tay nào? Cho trẻ nhắc lại tay phải và đưa tay phải lên.

+ Các con cầm bát bằng tay nào vậy cùng đưa lên nào?

+ Hỏi 3-4 trẻ con cầm bát bằng tay nào?

+ Khi cầm bát sẽ cầm bằng tay nào các con?

+ Vậy các con đã cầm bát tay trái chưa nào? Cô kiểm tra và hướng dẫn cho trẻ cầm chưa đúng.

+ Tay cầm bát là tay nào? Tay trái các con đâu? Cho trẻ nhắc và đưa tay trái lên

\* Cho trẻ chơi trò chơi đánh răng.

- Yêu cầu trẻ tìm lấy ca và bàn chải đánh răng để đánh răng.

+ Muốn răng trắng, sạch thì phải làm gì?

- Các con cầm bàn chải tay nào? còn ca cầm tay nào?

\* Cho trẻ đi lấy giấy và bút sáp để vẽ.

- Các con đang làm gì? tay nào cầm bút? tay nào giữ giấy?

- Hỏi lại trẻ tay trái các con đâu? Tay phải các con đâu?

- Cho trẻ đưa tay trái lên và nhắc lại từ tay trái.

- Cho trẻ đưa tay phải lên và nhắc lại từ tay phải.

**3. Hoạt động 3: Bé thông minh.**

***\* TC1: Ai nhanh hơn***

- Cho trẻ thi đua nhau chạy thật nhanh lên chọn đồ dùng màu xanh cầm bằng tay trái của mình. Chọn đồ dùng màu đỏ cầm bằng tay phải.

- Sau mỗi lần chơi kiểm tra kết quả của trẻ.

***\* TC2: Vận động theo bài hát: “Ồ sao bé không lắc”***

+ Cô cho trẻ đứng vòng tròn cùng chơi hát vận động ồ sao bé không lắc và đưa tay ra theo yêu cầu của cô

+ Cho trẻ chơi 2-3 lần.

**IV. Đánh giá cuối ngày**

**1.Tình trạng sức khoẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ **2.Trạng thái cảm xúc:**

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**3.Kiến thức, kĩ năng, thái độ :**

........................................................................................................................................................................................................................ ....................................................................................................................................................................................

**Thứ 7 ngày 4 tháng 11 năm 2023**

**Lĩnh vực: Phát triển TC-KNXH**

**Hoạt động học: Dạy trẻ cách đeo khẩu trang đúng cách**

**I. Mục đích, yêu cầu**

- Trẻ biết tác dụng của việc đeo khẩu trang và biết đeo khẩu trang đúng cách để bảo vệ sức khỏe, phòng dịch bệnh.

- Rèn trẻ kỹ năng đeo khẩu trang đúng cách; Rèn khả năng quan sát, tư duy, ghi nhớ có chủ định.

- Giáo dục trẻ thường xuyên đeo khẩu trang để bảo vệ sức khỏe, phòng tránh dịch bệnh Covid-19. Trẻ hứng thú, đoàn kết tham gia các hoạt động tập thể.

**II.Chuẩn bị:**

**1. Đồ dùng của cô:**

- Một số hình ảnh trên powerpoint: Trẻ đeo khẩu trang đúng, đeo khẩu trang hở mũi, không đeo khẩu trang, sát khuẩn tay; Nội dung câu chuyện sáng tạo: “Covid-19 hãy tránh xa”.

- Khẩu trang y tế cho cô, chai nước sát khuẩn tay; Video: Các bước đeo khẩu trang đúng cách.

- Máy tính kết nối màn hình ti vi; Nhạc bài hát: *“Em phòng chống dịch corona”, “ Việt Nam ơi đánh bay Covid”.*

**2. Đồ dùng của trẻ:**

- Khẩu trang y tế đủ cho trẻ, 3 chai nước sát khuẩn tay; 3 thùng rác sạch sẽ; 2 bảng thảm có gắn “mặt cười”, “mặt mếu”

- 2 bộ tranh hành vi đúng sai về bảo vệ sức khỏe, phòng chống dịch Covid-19: Hình ảnh trẻ rửa tay, xịt khuẩn tay, đeo khẩu trang, không đeo khẩu trang, đeo khẩu trang hở mũi, sờ tay khi vứt khẩu trang bừa bãi, tụ tập đông người; bé ăn đủ chất, không ăn rau quả, biếng ăn,...

**III. Tổ chức hoạt động:**

**1. Hoạt động 1:“Bé phòng chống dịch”**

- Cô kể cho trẻ nghe câu chuyện: “ Covid-19 hãy tránh xa” ( truyện sáng tạo)

- Đàm thoại:

+ Các con vừa được nghe câu chuyện gì?

+ Vì sao Gấu con lại bị mắc Covid-19?

+ Gấu con khuyên các bạn nhỏ điều gì?

+ Chúng mình đã biết đeo khẩu trang đúng cách chưa?

\*Giáo dục trẻ: Để phòng chống vi rút corona chúng mình cần phải rửa tay thường xuyên, đeo khẩu trang đúng cách, ăn đủ chất và chăm tập luyện thể dục.

**2. Hoạt động 2: *“*Dạy trẻ đeo khẩu trang đúng cách”**

***-*** Cô cùng trẻ biểu diễn bài hát: “Em phòng chống dịch corona”

- Cho trẻ xem một số hình ảnh hành vi đúng, sai về bảo vệ sức khỏe, phòng chống dịch.

+ Những hình ảnh nói về điều gì? Vì sao mọi người phải đeo khẩu trang đúng cách?

+ Điều gì sẽ sảy ra khi chúng ta không đeo khẩu trang và đeo khẩu trang không đúng cách?

- Cho trẻ xem video hướng dẫn cách đeo khẩu trang đúng cách.

- Hỏi trẻ:

+ Trước khi đeo khẩu trang chúng ta phải làm gì? (Sát khuẩn tay)

+ Khi đeo khẩu trang chúng mình đeo như thế nào?

\* Cô làm mẫu cách đeo khẩu trang.

- Cô thực hiện lần 1 cho trẻ quan sát.

- Cô thực hiện lần 2 và hướng dẫn từng bước.

+ Bước 1: Rửa tay bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn.

+ Bước 2: Xác định mặt trong, mặt ngoài; phía trên, phía dưới của khẩu trang.

+ Bước 3: Đeo và chỉnh khẩu trang.

+ Bước 4: Tháo khẩu trang bỏ vào thùng rác.

+ Bước 5: Rửa tay bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn.*.*

- Cô mời 1-2 trẻ lên thực hiện (Cô và trẻ cùng quan sát và nhận xét)

- Cô cho trẻ làm theo nhóm, tổ, lớp (Cô quan sát giúp đỡ hướng dẫn trẻ còn yếu thực hành nếu có)

\* Giáo dục trẻ: Phải đeo khẩu trang đúng cách, đeo khẩu trang khi đến lớp, khi ra đường và khi đến nơi đông người để phòng chống dịch bệnh covid-19.

**3. Hoạt động 3: *“*Bé chọn hành vi đúng sai”**

- Trò chơi: Chọn hành vi đúng sai về phòng chống dịch bệnh

+ Cách chơi: Cô chia lớp làm 2 đội, mỗi đội một bảng chơi có gắn mặt mếu, mặt cười và một rổ đựng các bức tranh hành vi đúng sai về bảo vệ sức khỏe và phòng chống dịch Covid-19. Khi có hiệu lệnh 3-2-1 bắt đầu, lần lượt từng thành viên trong mỗi đội lựa chọn 1 bức tranh lên bảng gắn. Nếu tranh có hành vi đúng thì gắn vào bên ô “mặt cười”, nếu tranh có hành vi sai thì gắn vào ô “mặt mếu”.

+ Luật chơi: Thời gian là một bản nhạc, đội nào gắn được hết tranh và đúng theo yêu cầu thì đội đó chiến thắng.

+ Cô tổ chức cho trẻ chơi 1- 2 lần( Quan sát, giúp đỡ trẻ chơi).

- Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả

- Nhận xét kết quả chơi trò chơi và tuyên dương trẻ.

- Cô cùng nhún nhảy theo nhạc bài hát: “Việt Nam ơi đánh bay Covid” và đi ra ngoài.

**IV. Đánh giá cuối ngày**

**1.Tình trạng sức khoẻ :** ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**2.Trạng thái cảm xúc:** *................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

**3. Kiến thức, kĩ năng :**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................